

GỠ VIỆT

TẠP CHÍ CỦA HIỆP HỘI GỠ & LÂM SẢN VIỆT NAM - VIETNAM TIMBER & FOREST PRODUCT ASSOCIATION

Số 150 - Tháng 11. 2022
No. 150 - November, 2022
NĂM THỨ 13 - 13 YEARS

VÁN BÓC "TẮC ĐƯỜNG" XUẤT KHẨU
VENEER IS "JAMMED" THE EXPORT

CẦN SỰ NHẤT QUÁN CỦA CHÍNH SÁCH
NEED POLICY CONSISTENCY

Ngành gỗ chung tay tạo nguồn nguyên liệu bền vững
The wood industry joins hands to create the source of sustainable materials



8 938504 385069

22.300 VNĐ

www.goviet.org.vn



TAVICO

Gỗ Tây cho Người Việt

TRUNG TÂM PHÂN PHỐI GỖ NGUYÊN LIỆU HỢP PHÁP

TAVICO LONG BÌNH



**200.000m³ gỗ tròn/năm
200.000m³ gỗ xẻ sấy/năm**

**XẺ - SẤY - GIA CÔNG
THEO QUY CÁCH**

CHÍNH XÁC ĐẾN TỪNG THANH



Gỗ tròn

Oak - Ash - Birch - Beech - Poplar - Walnut



Gỗ xẻ sấy

Oak - Ash - Birch - Beech - Poplar - Walnut



Gỗ xây dựng

Hinoki, Accoya, Thermo - Hemlock, Lake Wood...

CHỢ ĐẦU MỐI NỘI THẤT GỖ TÂY TAVICO HỒ NAI



**CHỢ ĐẦU MỐI NỘI THẤT LỚN NHẤT VIỆT NAM
CHỢ SỈ CHO KHÁCH LẺ**

- ▶ Diện tích 120.000m² quy tụ trên 100 gian hàng
- ▶ Mẫu mã phong phú với trên 1.000 sản phẩm
- ▶ Đa dạng từ Truyền thống đến Hiện đại sang trọng
- ▶ Cách Tp. Hồ Chí Minh 30km, gần ga Hồ Nai - Biên Hòa

**TRUNG TÂM PHÂN PHỐI GỖ NGUYÊN LIỆU HỢP PHÁP
TAVICO - LONG BÌNH**



Hotline : 1900234519
Website : www.tavicowood.com
Email : info@tavicowood.com
Địa chỉ : Khu Dịch Vụ ICD Tân Cảng - Long Bình,
Khu phố 7, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai



CHỢ ĐẦU MỐI NỘI THẤT GỖ TÂY - TAVICO HỒ NAI

Hotline : 085555595
Website : www.noithattavico.com
Email : info@tavicowood.com
Địa chỉ : Số 81, Đường Điều Xiển, Tổ 8, khu phố 9,
Phường Tân Biên, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

**SẢN XUẤT TẠI
VIỆT NAM**



LIHSING



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BCA

Địa chỉ: Khu Phố Phước Hải, Phường Thái Hòa, Thị Xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương
Đường dây nóng: 0274-3791688/788/988 FAX: 0274-3752557 <https://www.facebook.com/ctybca>



Thư tòa soạn

Letter of Editors

Thư Quý độc giả!

Một đồng nghiệp của chúng tôi đã phát hiện ra rằng, trong báo cáo giải trình và trả lời chất vấn trước Quốc hội, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã nhắc 13 lần từ khó khăn, còn trong bản báo cáo về kinh tế - xã hội trước đó, có tới 19 từ khó khăn được Thủ tướng đề cập.

Khó khăn được thể hiện ngay trong ngành gỗ, khi đơn hàng giảm sút, người lao động giãn việc, chi phí sản xuất tăng cao và giá thành sản phẩm chịu áp lực lớn. Nhìn rộng ra cả nền kinh tế, hầu hết những ngành công nghiệp mũi nhọn như dệt may, da giày, điện tử đều tăng trưởng chậm lại kể từ tháng 9 và chỉ số sản xuất công nghiệp trong tháng 10 vừa qua ước tính chỉ tăng 3% so với tháng trước nữa, mức tăng trưởng không khác quá nhiều so với thời điểm chúng ta giãn cách xã hội cách đây hai năm.

Điều đó cho thấy, Chính phủ đã thẳng thắn nhìn trực tiếp vào những vấn đề nóng của nền kinh tế, không né tránh, không hứa hẹn, và thể hiện sự chủ động trong việc đánh giá tình hình, cũng như sự sẵn sàng đương đầu với thách thức.

Ngành gỗ cũng cần học tập tinh thần cầu thị của Chính phủ và Thủ tướng, nhận thức đúng những khó khăn, tìm ra những giải pháp ổn định sản xuất và những cơ hội để phát triển ngành trong thời điểm mà chuỗi cung trên thế giới bị đứt đoạn, chi tiêu được thắt chặt và nỗi lo nhiên liệu bao phủ toàn cầu.

Thư Quý độc giả!

Trước Quốc hội, Thủ tướng Phạm Minh Chính khẳng định, Chính phủ điều hành cân bằng, hợp lý giữa tỉ giá với lãi suất; giữa kiểm soát lạm phát với thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và sát thực tiễn tình hình.

Ở tầm vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng và kiểm soát lạm phát là hai phạm trù khó song hành. Tuy nhiên, hoàn cảnh hiện nay là rất đặc biệt nên cần những giải pháp đặc biệt. Vì thế, cần có những câu trả lời xác đáng và giải pháp đặc biệt, khả thi cho nền kinh tế thực chứ không chỉ trông vào những số liệu được báo cáo.

Ngành gỗ cũng như các ngành công nghiệp khác, cũng ở trong những tình thế đặc biệt, cần có những biện pháp khả thi, sự đoàn kết và thống nhất phát triển, để có thể duy trì được nội lực cũng như sự tăng trưởng bền vững đã kéo dài hai thập kỉ qua.

Ban Biên tập Tạp chí Gỗ Việt

Dear readers,

One of our colleagues discovered that, in the report explaining and answering questions before the National Assembly, Prime Minister Pham Minh Chinh mentioned the word difficulty 13 times, while there were 19 "difficulty" words mentioned by the Prime Minister in the previous socio-economic report.

Difficulties are reflected in the timber industry, when orders decrease, workers relax, production costs increase and product prices are under great pressure. Looking at the whole economy, most of the key industries such as textiles, garments, footwear, and electronics have slowed down since September and the industrial production index in October is estimated to increase only 3% more than last month. The growth is not too different from when we were social distancing two years ago.

That shows, the Government has frankly looked directly at the hot issues of the economy, did not shy away, did not promise, and showed the initiative in assessing the situation, as well as its willingness to deal with the challenge.

The timber industry also needs to learn the progressive spirit of the Government and the Prime Minister, properly recognize the difficulties, find solutions to stabilize production and opportunities to develop the industry at a time when supply chains in the world are disrupted, spending is tightened and fuel worries cover the globe

Dear Readers!

Prime Minister Pham Minh Chinh affirmed to the National Assembly that The Government manages to reasonably balance the exchange rate with interest rates; between controlling inflation and promoting economic growth and keeping up with the reality of the situation.

At the macro level, promoting growth and controlling inflation are two categories that are hardly go together. However, the current situation is very special, so special solutions are needed. Therefore, there is a need for relevant answers and special, feasible solutions for the real economy, not just relying on reported data.

The timber industry, like other industries, is also in special situations. It is necessary to have feasible measures, solidarity and development unity, in order to maintain internal strength as well as sustainable growth that has persisted for the past two decades.

Board of Go Viet



Editor in Chief

Tổng biên tập PHẠM TÚ

Managing Editor, Chief of Office

Chánh văn phòng

Thư ký tòa soạn CAO THỊ CẨM

Advisors

Ban cố vấn

- ĐỖ XUÂN LẬP
Chủ tịch Hiệp hội
- ĐỖ THỊ BẠCH TUYẾT
Phó CT HĐQT Công ty CP Woodland
- VŨ HUY ĐẠI
Phó giáo sư, Tiến Sĩ
Trưởng Đại Học Lâm nghiệp
- TÔ XUÂN PHÚC
Tiến Sĩ, Đại học Quốc gia Úc

Translator

Biên dịch

TRẦN HÒA, TRANG EMMY

Art Direction

Thiết kế mỹ thuật

HỒNG NGÂN

GỖ VIỆT MAGAZINE

189 Thanh Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Hotline: 0961 15 15 18

Email: info@goviet.org.vn; goviet.magazine@gmail.com

Website: https://goviet.org.vn/

In tại

Công ty TNHH in Đại Thành

Publication Licence No 322/GP - BTTT delivered 31/10/2014

by Ministry of Information and Communications, Socialist Republic of Viet Nam.

Giấy phép xuất bản số

322/GP - BTTTT Cấp ngày 31/10/2014

Ảnh bìa: Sản xuất ván bóc tại Thái Nguyên. Nguồn Gỗ Việt

Số 150 - Tháng 11. 2022
No. 150 - November, 2022

MỤC LỤC/ CONTENT

6 SỰ KIẾN & BÌNH LUẬN EVENTS & COMMENTS

Cánh cửa luôn mở trong gian khó

The way is always open in trouble

10 VẤN ĐỀ HÒM NAY CURRENT ISSUES

Ván bóc "tắc đường" xuất khẩu

Veneer is "jammed" the export

Doanh nghiệp xoay sở với bài toán nguồn cung nguyên liệu

Enterprises deal with the problem of raw material supply

22 CẦU CHUYỂN DOANH NGHIỆP BUSSINESS CORNER

Chiến lược phát triển nguồn nguyên liệu gỗ rừng trồng bền vững: Đặt trọng tâm vào mô hình liên kết

Strategies for the development of sustainable plantation forest timber: Focus on the link model

30 PHONG CÁCH STYLE

Tính đa cảm của đồ gỗ

32 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG SUSTAINABILITY

Cần sự nhất quán của chính sách

Need policy consistency

36 ĐỐI THOẠI CHÍNH SÁCH POLICY DIALOGUE

Hãy coi trọng sức khỏe của doanh nghiệp

Looking after the health of businesses

42 THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG GỖ TIMBER MARKET INFORMATION

44 ĐỊA CHỈ TIN CÂY YELLOW PAGES

46 HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP EXPORT & IMPORT

50 CƠ HỘI GIAO THƯƠNG TRADING OPPORTUNITIES

Cánh cửa luôn mở trong gian khó



▼ CẨM LÊ

Nó không chỉ giúp ngành gỗ duy trì được tốc độ tăng trưởng mà còn mở ra một thị phần ngách cho ngành gỗ, cũng như có thêm một cách tiếp cận mới với thị trường Mỹ, và các thị trường lớn nói chung.

Như một sự trùng hợp, và chúng ta cũng không chờ đón điều này, nửa cuối năm 2022, thị trường thế giới biến động bởi những yếu tố khách quan, người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu, lạm phát ở các thị trường lớn, nhiên liệu khủng hoảng, chuỗi cung đứt gãy, đơn hàng cắt giảm khiến ngành gỗ lại đối mặt với tình thế còn phức tạp hơn cả năm 2022.

Và trong khó khăn, xuất khẩu viên nén gỗ lại trở thành một trong những mũi nhọn của ngành gỗ trong thời gian gần đây. Theo tính toán, xuất khẩu viên nén gỗ 9 tháng đạt trên 542 triệu USD, và ước tính có thể đạt trên 1 tỉ USD. Hiện tại, Việt Nam đã trở thành nước xuất khẩu viên nén gỗ lớn thứ 2 trên thế giới. Nhật Bản và Hàn Quốc là 2 thị trường xuất khẩu viên nén gỗ nhiều nhất của Việt Nam.

Trong năm đầu tiên của dịch Covid-19, trong 9 tháng năm 2020, hai mặt hàng tủ bếp và tủ nhà tắm đạt giá trị xuất khẩu gần 1 tỉ USD tăng 80% so với cùng kỳ năm 2019. Và mặt hàng này nhanh chóng trở thành một chủ lực của ngành gỗ Việt Nam thời điểm sản xuất đình trệ trên toàn thế giới vì sự lan rộng của dịch bệnh.

Đó là sự sáng tạo trong thương mại, tiếp thị sản phẩm, cải tiến quản trị, đàm phán tìm kiếm khách hàng, phát triển sản phẩm chiến lược giúp doanh nghiệp và ngành gỗ cùng tăng tốc về đích trong năm 2020, vượt xa với dự đoán về sự khó khăn mà ngành gỗ phải đối mặt trong việc duy trì tốc độ tăng trưởng.

Trong rủi ro luôn có cơ hội, đã không chỉ là lý thuyết mà nó được thực hiện một cách hợp lý và đúng thời điểm, đây có thể coi là sự kết hợp lý tưởng giữa nội lực của ngành gỗ và sự nhạy bén mang tính thời khắc.

Từ giữa năm nay, nhiều khách hàng Liên minh châu Âu (EU) đã sang Việt Nam tìm kiếm nguồn cung viên nén gỗ để bù đắp sự giảm sút mang tính khủng hoảng nhiên liệu. Đó là cơ hội lớn để phát triển, dù chúng ta còn gặp không ít trở ngại trong việc đáp ứng tiêu chuẩn viên nén của EU.

Nhưng trong cái khó đã có cánh cửa để đi, nghĩa là ngành gỗ một lần nữa thích ứng với tình thế khó khăn này để mở ra một cơ hội phát triển cho các doanh nghiệp nói riêng và cả ngành nói chung. Khó khăn có thể làm chậm bớt sự phát triển của ngành gỗ nhưng không khiến chúng ta bị đẩy lùi lại phía sau.

Thành lập Chi hội viên nén gỗ sẽ tập hợp các nhà sản xuất, xuất khẩu mặt hàng viên nén để trao đổi, kết nối, hỗ trợ nhau trong sản xuất, xuất khẩu và phản ánh các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, chung tay giải quyết bài toán cạnh tranh nguồn nguyên liệu giữa các doanh nghiệp trong ngành viên nén, giữa các ngành sử dụng chung gỗ rừng trồng trong nước, để hướng tới thành ngành hàng tỉ USD của ngành gỗ Việt Nam. ▼

Độc nhanh

Việt Nam ra khỏi danh sách giám sát thao túng tiền tệ của Mỹ

Bộ Tài chính Mỹ vừa ban hành báo cáo về "Chính sách kinh tế vĩ mô và ngoại hối của các đối tác thương mại lớn của Mỹ". Báo cáo tiếp tục xem xét khả năng thao túng tiền tệ của các đối tác thương mại chính dựa trên cơ sở ba tiêu chí về thặng dư thương mại song phương với Mỹ, thặng dư cán cân vãng lai và can thiệp thị trường ngoại tệ một chiều, kéo dài. Trong báo cáo kỳ này, Bộ Tài chính Mỹ đã đưa 7 nền kinh tế vào danh sách giám sát gồm: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức, Singapore, Malaysia và Đài Loan. Theo đó, Việt Nam đã được đưa ra khỏi "danh sách giám sát" này (do hai kỳ báo cáo gần đây, Việt Nam chỉ vượt ngưỡng một tiêu chí về thặng dư thương mại hàng hoá và dịch vụ với Mỹ).

Khủng hoảng thừa container

Ông Andrea Monti, Giám đốc điều hành Sogese - một doanh nghiệp trong lĩnh vực hậu cần kho bãi tại Italia - nói rằng các kho hàng của họ ở Milan đã đầy. "Số container tồn ở các kho tăng nhiều tới mức chúng tôi không thể nhận thêm khách hàng mới", ông Andrea nói. Điều này cũng là chỉ dấu cho thấy nhu cầu trên toàn thế giới đang sụt giảm, dẫn tới nhu cầu vận tải giảm theo. CNBC nhận định, tình trạng quá tải container nằm bãi là chỉ dấu của nhu cầu tiêu dùng toàn cầu giảm, nguy cơ suy thoái kinh tế sắp xảy ra. Theo dữ liệu từ nền tảng phân tích lĩnh vực hàng hải (Drewry), khoảng 14% số chuyến tàu bị huỷ trên các tuyến vận chuyển container chính, từ cuối tháng 11 đến đầu tháng 12.

Lạm phát Nhật Bản cao nhất 40 năm

Lạm phát tiêu dùng cơ bản tháng 10 của Nhật Bản đạt kỷ lục 40 năm do đồng yen yếu và áp lực chi phí nhập khẩu tăng. Chỉ số giá tiêu dùng cơ bản (CPI) tháng 10 - không bao gồm giá thực phẩm tươi sống - của Nhật Bản đã tăng 3,6% so với cùng kỳ năm ngoái. Kết quả này vượt con số dự báo 3,5% của các nhà kinh tế và cao hơn mức 3% của tháng 9. Đây cũng là mức tăng CPI lớn nhất của Nhật kể từ tháng 2/1982 khi một cuộc khủng hoảng ở Trung Đông bắt nguồn từ chiến tranh Iran-Iraq làm gián đoạn nguồn cung dầu thô và khiến giá năng lượng tăng đột biến. Như vậy, đây là tháng thứ bảy liên tiếp lạm phát nước này trên mục tiêu 2% của Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ).

Ấn Độ ra mắt đồng tiền kỹ thuật số chính thức

Đồng tiền kỹ thuật số của Ấn Độ có tên gọi e-rupee. Từ ngày 1/11, đồng tiền e-rupee sẽ được sử dụng để thanh toán trong các giao dịch thị trường chứng khoán thứ cấp của chính phủ. Ngân hàng trung ương Ấn Độ xác định 9 ngân hàng thương mại, bao gồm ngân hàng cho vay hàng đầu là ngân hàng nhà nước Ấn Độ (SBI), là những bên đầu tiên tham gia vào dự án thử nghiệm. RBI hy vọng việc sử dụng đồng tiền điện tử sẽ làm cho thị trường liên ngân hàng hiệu quả hơn, cũng như giúp RBI giảm chi phí giao dịch. RBI cũng lên kế hoạch giới thiệu đồng tiền kỹ thuật số cho các khách hàng bán lẻ trong vòng một tháng tới.

The way is always open in trouble

V CAM LE

In the first year of the Covid-19 pandemic, in the first 9 months of 2020, the kitchen cabinets and vanities achieved an export value of nearly US\$1 billion, up 80% over the same period in 2019. And these goods quickly became a key sector of Vietnam's wood industry at a time when its production was stagnant around the world because of the spread of the pandemic.

It was creativity in trade, product marketing, management improvement, negotiation to find customers, developing the strategic product to help businesses and the wood industry accelerate to the target in 2020, it was far from the prediction, difficulty faced by the timber industry in maintaining its growth.

There is always opportunity in risk, it is not only a theory but it is implemented in a reasonable manner and at the right time, this can be considered as the ideal combination between the internal strength of the wood industry and the acumen of the time.

It not only helps the wood industry maintain its growth, but also opens up a niche for the wood industry, as well as a new approach to the US market, and major markets in general.

As a coincidence, and we do not expect this, in the second half of 2022, the world market fluctuates due to objective factors, consumers tighten their spending, the inflation in major markets, fuel crisis, broken supply chain, and reduced orders, which made the wood industry face a more complicated situation than even 2022.

And in difficult times, exporting wood pellets has become one of the spearheads of the wood industry for the recent time. According to calculations, the export of wood pellets reached over US\$542 million in the first 9 months of 2022, and is estimated to reach over US\$1 billion. Currently, Vietnam has become the second largest exporter of wood pellets in the world. Japan and Korea are the two largest export markets of Vietnam's wood pellets.

Since the middle of this year, many European Union (EU) customers have come to Vietnam to look for the supply of wood pellets to offset the drop in fuel crisis. It is a great opportunity for growth, although we still face many obstacles in meeting the EU's standards of wood pellets.



But in the difficult situation, there is a way to go, which means that the wood industry once again adapts to this difficult situation to open up a development opportunity for businesses in particular and the industry in general. Difficulties can slow down the development of the wood industry but do not make us push back.

Establishing a wood pellets branch will bring manufacturers and exporters of wood pellets together in order to exchange, connect and support each other in production, export and reflect on difficulties and obstacles in production, trade, join hands to solve the problem of competition for raw materials among enterprises in the wood pellets industry, between the industries using the same domestic plantation timber, towards Vietnam's wood industry achieved a billion-dollar. **V**

Read fast

Vietnam is off the US currency manipulation watch list

The US Treasury Department has just issued a report on "Macroeconomic and foreign exchange policies of major US trading partners". The report continues to examine the currency manipulation capabilities of the main trading partners on the basis of three criteria of bilateral trade surplus with the US, current account surplus and one way or elongated foreign currency market intervention. In this period's report, the US Treasury Department has put 7 economies on the monitoring list: China, Japan, South Korea, Germany, Singapore, Malaysia and Taiwan. Accordingly, Vietnam has been removed from this "monitoring list" (due to the last two reporting periods, Vietnam only exceeded the threshold of one criterion in terms of trade surplus in goods and services with the US).

Crisis of excess containers

Mr.Andrea Monti, CEO of Sogese - a logistics business in Italy - says that their warehouses in Milan are full. "The number of containers in stock has increased so much that we can't take on new customers," said Mr.Andrea. This is also an indication that worldwide demand is declining, leading to a decrease in transportation demand. The overcrowding of containers is a sign of declining global consumer demand and the risk of an impending economic recession, CNBC said. According to the data from the maritime sector analytics platform (Drewry), about 14% of vessel cancellations on major container shipping routes, from late November to early December.

Japanese inflation is the highest in 40 years

In October, Japanese core consumer inflation hit a 40-year record on the back of a weak Yen and rising import cost pressures. Japanese core consumer price index (CPI) in October - excluding fresh food prices - rose 3.6% year-on-year. This result exceeded economists' forecast of 3.5% and was higher than 3% in September. It was also Japanese biggest CPI increase since February 1982 when a crisis in China started from the Iran-Iraq war that disrupted crude oil supplies and caused energy prices to spike. Thus, this is the seventh consecutive month that the country's inflation is above the 2% target of the Bank of Japan (BOJ).

India launches the Official Digital Currency

Indian digital currency is called e-rupee. From November 1, the e-rupee will be used for payments in government secondary stock market transactions. The central bank of India has identified nine commercial banks, including top lender State Bank of India (SBI), as the first parties to the pilot project. RBI hopes that the use of electronic currencies will make the interbank market more efficient, as well as help RBI reduce transaction costs. RBI also plans to introduce the digital currency to retail customers within the next months.

Ván bóc "tắc đường" xuất khẩu

Thị trường Trung Quốc không "ăn" hàng, các nhà máy ván ép trong nước đang gặp khó, khiến đầu ra cho sản phẩm ván bóc đang lâm vào cảnh "tắc đường".

CAO CẨM

Xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc gặp khó

Xưởng chế biến lâm sản của ông Nguyễn Huy Nạp tại tổ 7, thị trấn Trại Cau, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên những ngày này, các giá phối ván bóc mốc meo. Một vài người công nhân trong xưởng đang tháo gỡ một phần giá phối, một số khác vẫn nằm dưới sương gió.

Ông Nguyễn Huy Nạp chủ xưởng chế biến lâm sản chia sẻ, hiện ngành lâm sản cực kỳ khó khăn, trong đó, có sản phẩm ván bóc. Phần lớn các xưởng làm ván bóc đọng vốn, hạch toán thua lỗ. 80 - 90% các xưởng chế biến đang trong tình trạng "ngủ đông".

"Khi thị trường Trung Quốc không nhập hàng vì chính sách zero Covid khiến đầu ra của chúng tôi gặp rất nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, không biết có bị ảnh hưởng bởi nguyên nhân nào khác không", ông Nguyễn Huy Nạp nói.

Thông thường, thị trường Trung Quốc nhập tới 60% lượng hàng, phần còn lại, các doanh nghiệp tiêu thụ nội địa. Tắc đầu ra xuất khẩu, thị trường nội địa cũng không mấy sáng sủa vì chính các nhà máy gỗ dán (đầu ra của ván bóc) cũng đang trong tình trạng gặp rất nhiều khó khăn. Thừa đầu cung, các nhà chế biến lại tiếp tục giảm chỉ tiêu nhập dẫn đến tỉ lệ hàng tồn đọng rất nhiều.

Hàng xuất khẩu Trung Quốc chủ yếu là hàng loại A. Tiêu thụ nội địa chủ yếu các hàng loại B, C. Hàng tồn đầy kho, nên cơ sở sản xuất nhỏ chỉ cố gắng duy trì hoạt động, tạo công ăn việc làm cho công nhân chứ không có lợi nhuận.

"Trên địa bàn huyện Đồng Hỷ số lượng xưởng ván bóc khá nhiều, cung lớn hơn cầu, 2

tháng nay ngành ván bóc không bán được. Một xưởng nhỏ như chúng tôi tồn kho từ 1 - 1,5 tỉ tiền hàng. Bà con nông dân vay lãi để làm nên rất áp lực", ông Nguyễn Huy Nạp nói.

Ở địa phương, một vài xưởng chỉ chuyên về làm ván bóc. Có những xưởng làm cả ván bóc và dăm gỗ. Đầu ra cho dăm gỗ tiêu thụ khá tốt cũng gánh đỡ phần nào khó khăn cho bà con trong việc duy trì sản xuất cũng như hoạt động tại xưởng.

Bình thường các sản gỗ tại xưởng, máy móc hoạt động liên tục, nhưng hiện chỉ còn hoạt động 1/3. Công nhân cắt giảm một nửa. Nhiều cơ sở chỉ có thể cầm cự được từ nay đến cuối năm. Nếu thị trường vẫn tiếp tục đà đi xuống như hiện nay thì khả năng phải dừng sản xuất một thời gian vì không có nguồn vốn để xoay vòng.

Cùng chung số phận như nhiều xưởng sản xuất ván bóc khác, ông Trần Ngọc Bình - chủ cơ sở sản xuất ván bóc trên địa bàn xã Hợp Tiến, huyện Đồng Hỷ - chia sẻ, chúng tôi nhập gỗ nguyên liệu từ tại địa phương và từ các vùng Thanh Hóa và Nghệ An, sau đó về chế biến và bán cho khách hàng đến thu mua tại cơ sở. Trước đây khách hàng chủ yếu xuất khẩu đi thị trường Trung Quốc nhưng thời gian gần đây việc tiêu thụ rất chậm.

Tắc đầu ra, khiến giá bán ván bóc sụt giảm theo. Nếu trước đây, giá ván bóc trung bình đối với hàng A gỗ keo rơi vào 2,8 - 2,9 triệu đồng/m³ thì nay giảm xuống 2,6 triệu đồng/m³. Với mức giá này, chúng tôi làm gần như không có lợi nhuận. Nếu các xưởng không cân đối tốt thậm chí sẽ đối mặt với thua lỗ. "Trước đây, 80% lượng hàng ván bóc của chúng tôi được xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc. Nhưng nay, thị trường Trung Quốc không nhập hàng nên lượng tồn đọng khá nhiều", ông Trần Ngọc Bình nói.

Chỉ trong phạm vi 1km chiều dài xóm Đèo Hanh, xã Hợp Tiến có 12 xưởng, nhưng cả 12 xưởng làm ván bóc đều trong tình trạng như này. Trong bối cảnh thị trường đầu ra cho ván bóc đang trong tình trạng "ngủ đông" thì những người như ông Nạp, ông Bình và nhiều chủ xưởng tại địa phương này vẫn đang trong tình trạng "chờ đợi" thị trường ấm trở lại chứ chưa bàn tính đến chuyển hướng kinh doanh sang các mặt hàng khác. "Nếu đầu tư sang làm dăm gỗ chúng tôi sẽ phải đầu tư khoảng 3 tỷ. Nhưng chúng tôi cũng không có định hướng này. Mỗi xưởng cũng sẽ có hướng đi riêng của mình", ông Trần Ngọc Bình chia sẻ.

Bức tranh không chỉ toàn màu xám

Gỗ dán sử dụng nguyên liệu đầu vào là các loại ván bóc. Gỗ nguyên liệu dùng làm ván bóc thường sử dụng gỗ có đường kính trung bình đến lớn. Ván bóc được xuất khẩu trực tiếp sang Trung Quốc và để làm gỗ dán sử dụng làm đồ gỗ xuất khẩu.

Hầu hết các cơ sở sản xuất ván bóc có quy mô nhỏ lẻ, thường là các hộ gia đình nằm ở phía Bắc. Tương tự, hầu hết các công ty sản xuất gỗ dán nằm ở phía Bắc. Gỗ dán sản xuất ra được xuất khẩu trực tiếp sang các thị trường lớn, đặc biệt là Hoa Kỳ và làm nguyên liệu đầu vào cho các doanh nghiệp sản xuất đồ gỗ xuất khẩu, chủ yếu ở khu vực Đông Nam Bộ. Kim ngạch xuất khẩu gỗ dán hàng năm khoảng trên 1 tỉ USD.

Bà Cao Thị Thúy An - Trưởng phòng mua hàng - Công ty Cổ phần Tekcom (khu công nghiệp Nam Tân Uyên, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương) - chia sẻ, hiện doanh nghiệp đang làm với hai dòng hàng chủ đạo là tủ bếp và gỗ dán và xuất khẩu chủ yếu sang các thị trường EU và Mỹ.

Tình hình lạm phát chung toàn cầu khiến nhu cầu gỗ dán đang có sự sụt giảm mạnh về nhu cầu dẫn đến việc xuất khẩu của các doanh nghiệp cũng bị ảnh hưởng. Tuy nhiên, các doanh nghiệp cũng kỳ vọng trong những tháng cuối năm 2022 và năm 2023 tình hình sẽ có sự cải thiện và khởi sắc trở lại. Nhiều doanh nghiệp đi theo hướng sản xuất dòng sản phẩm chất lượng cao và có thể thay thế được một số nguồn mà hiện Nga đang sản xuất để có thị trường lớn hơn.

"Hiện doanh nghiệp đang làm việc với các khách hàng để phát triển các dòng sản phẩm chất lượng cao hơn xuất khẩu sang thị trường EU. Đây là cơ hội mới cho ngành gỗ dán Việt Nam chứ không chỉ riêng Tekcom", bà Cao Thị Thúy An chia sẻ.

Lựa chọn phân khúc thị trường khó tính hay dễ tính tùy thuộc vào mỗi doanh nghiệp và cơ sở sản xuất. Bức tranh thị trường ván bóc nhiều "mảng xám" thì cũng tạo lực đẩy buộc doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tìm hướng đi cho riêng mình. Xoay chuyển sang dòng sản phẩm cao cấp hay lựa chọn hình thức "ngủ đông" cũng sẽ là hai trong nhiều giải pháp mà các đơn vị sản xuất kinh doanh trong mảng này tính tới. **V**



Peeled veneer is “jammed” the export

Chinese market does not “import” goods, domestic plywood factories are facing difficulties, which make the output for peeled veneer to fall into “jammed status”.

CAO CAM

Export to Chinese market is difficult

In Mr. Nguyen Huy Nap's processing workshop of forest products in Group 7, Trai Cau town, Dong Hy district, Thai Nguyen province these days, the drying racks of peeled veneer have been moldy. Some workers in his workshop are dismantling a part of peeled veneer from the drying racks, others are still lying under the stars.

Mr. Nguyen Huy Nap, an owner of a forest product processing workshop, shared that the forest product industry is facing extremely difficult time, which includes peeled veneer. Most of the peeled veneer factories have accumulated capital and recorded losses. 80 - 90% of processing factories are in a state of "hibernation".

"When the Chinese market does not import goods because of the zero Covid policy, our output faces a lot of difficulties. Besides, it is not known if it is affected by other reasons," said Mr. Nguyen Huy Nap.

Normally, the Chinese market imports up to 60% of the volume of goods, for the rest, businesses consume in the domestic market. The export output is jammed, and the domestic market is not very bright because the plywood factories (output of peeled veneer) are also in a difficult situation. Due to oversupply, processors continued to reduce their import quotas, which leads to a high backlog.



The exports to China are mainly grade A goods. Domestic consumption is mainly the goods of grades B and C. Inventories are full, so small production establishments just try to maintain their operations and make jobs for their workers without getting profit.

"In Dong Hy district, there are a lot of peeled veneer workshops, supply is greater than demand. For the past 2 months, the peeled veneer industry has not been sold. A small workshop like us has an inventory of VND1-1.5 billion. Farmers borrow interest to work, so there is a lot of pressure," said Mr. Nguyen Huy Nap.

In the locality, a few workshops only specialize in making peeled veneer. Some workshops make both peeled veneer and wood chips. The output of wood chips is consumed, which partly supports the farmers in maintaining their production and operation at the workshop.

"In an urgent situation of financial resources, we may be forced to bring the peeled veneer materials to wood chips. However, it is definitely a loss as bringing products from grade A to grade B," added Nguyen Huy Lap.

Normally, the wooden yards at the factory and the machines work continuously, but now only 1/3 of them are in operation. Workers are cut in half. Many establishments can only hold out from now until the end of the year. If the market continues to have the current momentum, it is likely that their production will have to stop for a while because there is no capital to turnover.

Sharing the same situation as many other peeled veneer factories, Mr. Tran Ngoc Binh - an owner of a plywood production establishment in Hop Tien commune, Dong Hy district shares, we import timber from the local and from Thanh Hoa and Nghe An, then process and sell to customers who come to purchase at my factory. Previously, customers mainly exported to the Chinese market, but recently the consumption is very slow.

Output is jammed, which makes the price of peeled veneer decrease. If in the past, the average price of peeled veneer for grade A acacia was from VND2.8 to 2.9 million per m3, now it drops to VND2.6 million per m3. At this price, we make almost no profit. If the workshops are not well balanced, they will even face losses. "Previously, 80% of our peeled veneer products were exported to the Chinese market. But now, the Chinese market does not import goods, so the backlog is quite large," said Mr. Tran Ngoc Binh.

Within one km of the length of Deo Hanh hamlet, Hop Tien commune has 12 workshops, but all 12 peeled veneer workshops are in this condition. In the context that the output market for peeled veneer is in a state of "hibernation", the owners like Mr. Na, Mr. Binh and many workshop ones in this locality are still "waiting" for the market to warm up again. They haven't considered the change their business direction to other products yet. "If we invest in making wood chips, we will have to invest about VND3 billion. But we don't have this direction either. Each workshop will also have its own direction," said Mr. Tran Ngoc Binh.

The picture is not all gray

Plywood uses the input materials of peeled veneer. The timber which is used to make peeled veneer usually have medium and large diameter. Peeled veneer is exported directly to China and to make plywood for export furniture.

Most of the peeled veneer production facilities are small scale, usually households are in the North. Similarly, most plywood manufacturing companies are located in the North. The produced plywood is directly exported to major markets, especially the United States and used as input materials for manufacturing export furniture by enterprises, mainly in the Southeast region. The annual export turnover of plywood is over US\$1 billion.

Ms. Cao Thi Thuy An, Purchasing Manager, Tekcom Corporation (Nam Tan Uyen Industrial Park, Tan Uyen Town, Binh Duong Province) shared that his enterprise is currently manufacturing two main product lines: cabinets and plywood, the products are exported mainly to the EU and US markets.

The general global inflation has caused a sharp decline in demand of plywood, which has had the impact on the export of businesses. However, enterprises also expect that the situation will improve and prosper again in the last months of 2022 and 2023. Many enterprises are moving in their direction of producing high-quality product lines and can replace some of the sources that Russia is currently manufacturing to have a larger market.

"Currently, the company is working with customers to develop higher quality product lines for export to the EU market. This is a new opportunity for the Vietnamese plywood industry, not just Tekcom," said Ms. Cao Thi Thuy An.

Choosing a difficult or easy market segment depends on each business and production facility. The picture of the peeled veneer market with many "gray parts" also makes a push to force businesses and production facilities to find their own way. Switching to a high-end product line or choosing a "hibernation" will also be two of the many solutions that businesses in this segment take into account. ▽

Doanh nghiệp xoay xở với bài toán nguồn cung nguyên liệu

THANH TRÀ

Khi gỗ cao su có chứng chỉ rừng bền vững (FSC) bị thu hồi vì một số vi phạm, các doanh nghiệp xuất khẩu buộc phải trông chờ vào nguồn gỗ keo trong nước được đánh giá là có ưu thế để làm chứng chỉ này.

Là một doanh nghiệp hàng đầu trong sản xuất gỗ dán và sản phẩm tủ bếp, bà Cao Thị Thúy An - Trưởng phòng mua hàng - Công ty Cổ phần Tekcom (thị xã Tân Uyên, Bình Dương) - chia sẻ, nhu cầu thu mua nguyên liệu của doanh nghiệp khá cao, có thể lên tới 18.000 m³/tháng. Hiện, nguồn nguyên liệu Tekcom sử dụng chủ yếu là gỗ cao su, keo, bạch đàn, thông - là các loại gỗ rừng trồng trong nước. Do thị trường xuất khẩu là EU nên có sự ràng buộc về nguồn gốc gỗ rừng trồng cũng như chứng chỉ FSC. Đây là một trong những yêu cầu mà khách hàng đặt ra và doanh nghiệp cố gắng đạt được.

Gỗ cao su có ưu thế cạnh tranh là chất lượng bề mặt đẹp, có thể so sánh với gỗ bạch dương. Tuy nhiên, gỗ cao su lại không làm được chứng chỉ FSC.

Theo bà An, trước đây, gỗ cao su đã có chứng chỉ FSC nhưng đã bị thu hồi do một số vi phạm. Nhiều năm qua các doanh nghiệp cũng đang chờ đợi việc chứng chỉ này được cấp phép lại cho gỗ cao su Việt Nam. Tuy nhiên, từ 2018 đến nay vẫn chưa có gì khả thi. Đây là điều bất lợi.

Trong khi đó, gỗ keo lại là nguồn có ưu thế nhất trong việc làm chứng chỉ FSC. Các doanh nghiệp đang tập trung xây dựng hệ thống tiêu chuẩn FSC và xây dựng vùng trồng. Miền Trung cũng là khu vực có lợi thế trồng keo, và có trữ lượng lớn nhất của Việt Nam. Tuy nhiên, đối với Tekcom, đây là điểm bất lợi bởi nguồn này khá xa doanh nghiệp.

Nguồn nguyên liệu mà Tekcom thu mua chủ yếu ở Bình Dương. Tuy nhiên, doanh nghiệp đang gặp

khó khăn bởi phải làm việc với những nhà sản xuất có quy mô nhỏ, trình độ quản lý còn hạn chế.

Lợi thế của Việt Nam là gỗ keo có FSC, nên chiến lược lâu dài của doanh nghiệp sẽ đầu tư nhà máy ở miền Trung để tiến dần về vùng nguyên liệu, bà An nhận xét. Để đảm bảo FSC được khép kín hơn, "Chúng tôi sẽ cùng phối hợp với nông dân trồng rừng với đơn vị bóc, hoặc sẽ chủ động bóc để chủ động nguồn FSC và tập trung vào gỗ keo. Hiện nhà máy đang trong giai đoạn tìm nhà thầu và đầu thầu, còn nhiều việc cần phải làm và chúng tôi hi vọng sẽ được khởi công vào năm sau", bà An chia sẻ.

Cũng theo bà An, tại Việt Nam, rừng trồng được cấp chứng chỉ FSC chưa được phổ cập nên doanh nghiệp phải kết hợp với chủ rừng thì mới đảm bảo gỗ rừng trồng có chứng chỉ. "Chúng tôi mong muốn nhà nước và chính phủ phổ cập thông tin một cách rộng rãi hơn đến phía người trồng rừng", bà An kiến nghị.

Là doanh nghiệp chuyên tập trung vào sản phẩm ván ép uốn cong, ông Nguyễn Minh Nhật - Giám đốc Công ty TNHH ván ép cơ khí xây dựng Nhật Nam có trụ sở ở TP. Hồ Chí Minh và nhà máy chế biến tại thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, cho biết, hiện doanh nghiệp sử dụng khoảng 95% là gỗ cao su, 5% là các loại gỗ nhập khẩu.

Đối với việc sử dụng nguyên liệu gỗ có chứng chỉ FSC, nếu khách hàng yêu cầu nguyên liệu gỗ phải lấy từ diện tích rừng có chứng chỉ FSC thì doanh nghiệp buộc phải nhập khẩu từ những quốc gia có rừng đã được cấp FSC.

Hiện khoảng 25% đơn hàng yêu cầu sử dụng gỗ có FSC. Để đáp ứng đơn hàng này, Nhật Nam sử dụng nguồn nhập khẩu. Nếu đàm phán được với khách hàng đồng ý sử dụng gỗ keo thì đơn giản hơn vì hiện diện tích gỗ keo có chứng chỉ FSC ở Việt Nam đã nhiều hơn.

"Sản phẩm sử dụng nguyên liệu có FSC đang bán cao hơn 25% so với không có FSC. Và sản phẩm này ngày càng được người tiêu dùng tại EU, Mỹ ưa chuộng. Gỗ cao su trắng đẹp, làm được nội thất cao cấp tuy nhiên hiện nay cao su của Việt Nam chưa có chứng chỉ FSC", ông Nguyễn Minh Nhật tỏ ra tiếc nuối.

Ông Tô Xuân Phúc - Chuyên gia phân tích chính sách - Tổ chức Forest Trends đánh giá, trong bối cảnh thị trường xuất khẩu đồ gỗ của Việt Nam co giảm, đặc biệt ở các thị trường lớn như Mỹ, EU và Anh thì những doanh nghiệp đi theo hướng bền vững thể hiện sức cạnh tranh tốt hơn. Tất nhiên, họ cũng phải đối mặt với chi phí mua nguyên liệu giá cao và đầu tư nguồn lực không nhỏ.

Để gỗ rừng trồng có chứng chỉ FSC thì câu chuyện liên kết và khâu tuyên truyền vận động hộ trồng rừng hết sức quan trọng. Việc này đòi hỏi chi phí lớn, cần sự vào cuộc của chính quyền địa phương. "Vấn đề gỗ lớn đã có chính sách nhưng vấn đề của gỗ FSC hoàn toàn là câu chuyện của doanh nghiệp, trong đó, vai trò của chính quyền đó là tuyên truyền, tạo quỹ đất... Tuy nhiên, việc này nhiều địa phương chưa vào cuộc", ông Tô Xuân Phúc nói.



Thế giới hiện có 2 hệ thống chứng chỉ dành cho vùng nguyên liệu rừng trồng. Một là FSC với 10 nguyên tắc và 64 tiêu chí, áp dụng cho gỗ và một số sản phẩm phi gỗ. Việt Nam hiện có 180.000ha rừng trồng đạt chứng nhận FSC. Hai là, hệ thống chứng chỉ PEFC, diện tích rừng được đánh giá theo chứng chỉ này lớn hơn. Hiện Việt Nam có 226.429 ha rừng đạt chứng chỉ FSC và 54.529 ha rừng đạt chứng chỉ VFCS/PEFC.

Enterprises deal with the problem of raw material supply

▼ THANH TRA

When the FSC certified rubber was withdrawn for a number of violations, exporters were forced to rely on domestic sources of acacia which is considered to have the advantage to make this certificate.

As a leading enterprise in the production of plywood and kitchen cabinet products, Ms. Cao Thi Thuy An, Purchasing Manager, Tekcom Corporation (Tan Uyen Town, Binh Duong) shared, the demand for purchasing the raw materials from the enterprises is quite high, up to 18,000 m³ per month. Currently, Tekcom Corporation mainly uses rubber, acacia, eucalyptus, and pine which are the species of planted forest timber domestically. Because the export market is the EU, there is a constraint on the origin of planted forest wood as well as FSC certification. This is one of the requirements from customers and enterprises strive to achieve.

Rubber has a competitive advantage in its beautiful surface quality, it is comparable to poplar. However, rubber cannot make FSC certificate.

According to Ms. An, in the past, rubber had FSC certificate but it was withdrawn due to some violations. For many years, businesses have been also waiting for this re-licensed certificate for Vietnamese rubber. However, from 2018 to now, nothing has been possible. This is a disadvantage.

Meanwhile, acacia is the most dominant source of timber in making FSC certification. Enterprises are focusing on building the FSC standard system and planting areas. The Central region is also an area with the advantage of planting acacia, and has the largest reserves of Vietnam. However, for Tekcom Corporation, this is a disadvantage because this source is quite far from the enterprise.

The source of raw materials is purchased mainly by Tekcom Corporation in Binh Duong. However, enterprises are facing the difficulties because they have to work with small-scale manufacturers and limited management levels.

The current world has two certification systems for the material area of plantation forest. The first system is the FSC with 10 principles and 64 criteria, it applies to timber and some non-timber products. Vietnam currently has 180,000 hectares of FSC-certified forest plantations. The second system is the PEFC, the forest area assessed under this certificate is larger. Currently, Vietnam has 226,429 hectares of FSC certified forests and 54,529 hectares of VFCS/PEFC certified forests.

The advantage of Vietnam is the FSC certified acacia, so the long-term strategy of the enterprise will invest in a factory in the Central region in order to gradually move to the raw material area, Ms. An commented. In order to ensure more self-contained FSC, "We will cooperate with the afforestation farmers with the peeling units, or will actively peel for FSC source and focus on acacia. Currently, the factory is in the stage of looking for contractors and bidding, there is still a lot of works which need to be done and we hope to begin the construction next year," Ms. An shared.

According to Ms. An, in Vietnam, the FSC-certified plantation forests have not been popularized, so enterprises must cooperate with forest owners to ensure certified timber. "We expect the State and the Government to disseminate information more widely to forest growers," Ms. An suggested.

As an enterprise specializing in bent plywood products, Mr. Nguyen Minh Nhat, Director of Nhat Nam Construction Mechanical Plywood Co., Ltd., its head office in Ho Chi Minh City and its processing factory in Ben Cat town, Binh Duong province, said that the enterprise uses about 95% rubber, 5% imported wood now.

For the use of FSC certified timber, if the customer requires the timber from the FSC certified forest area, the enterprise must import from the countries with FSC-issued forests.

Currently, about 25% of orders require use

the FSC certified timber. In order to meet these orders, Nhat Nam Co. uses imported sources. It is simpler if negotiating with the customers to use acacia because the current area of FSC certified acacia in Vietnam is larger.

"The products which use the FSC certified timber are selling 25% higher than the ones without FSC. And these products are increasingly popular with the consumers in the EU and the US. Beautiful white rubber make the high-class furniture, but currently Vietnam's rubber does not have FSC certificate", Mr. Nguyen Minh Nhat expressed regret.

Mr. To Xuan Phuc, a senior policy analyst at Forest Trends assessed that in the context of shrinking export market of Vietnam's furniture, especially in large markets such as the US, EU and UK, the enterprises in the sustainable way present better resilience. Of course, they also have to face the high cost of raw materials and invest significantly.

In order to the plantation forest timber to have FSC certificate, the story of linking and the propaganda and advocacy for afforestation households are very important. This requires a lot of money and the involvement of local authorities. "The problem of big timber has had a policy, but the problem of FSC certified timber is entirely enterprises' story, in which, the role of the government is to propagate and make land fund etc. However, many localities have not still joined these ones yet" said Mr. To Xuan Phuc. ▼

Câu chuyện của liên kết chuỗi, tạo vùng nguyên liệu sạch

HÀ ANH

Việt Nam chưa có một thị trường FSC thực sự. Nhu cầu thị trường nhập khẩu cần gỗ có chứng chỉ FSC đòi hỏi doanh nghiệp phải thích nghi. Liên kết, tạo vùng nguyên liệu sạch là hướng đi của doanh nghiệp ngành gỗ.

Khi thị trường cần...

Cùng với đồ gỗ nội ngoại thất; ván bóc; gỗ dán; MDF; dăm gỗ thì viên nén là một trong 5 hợp phần sử dụng nguồn cung gỗ rừng trồng. Dù sử dụng phần nguyên liệu tận dụng và gần như cuối cùng của gỗ rừng trồng (gồm cành, ngọn, mùn cưa, đầu mẩu gỗ, vỏ cây,...) thì các nguyên liệu đầu vào này vẫn phải có chứng chỉ FSC để sản xuất viên nén xuất khẩu sang Nhật Bản.

Trong bối cảnh thị trường gỗ FSC tại Việt Nam chưa có hay nói cách khác là chưa hình thành một cách đầy đủ, buộc các doanh nghiệp xuất khẩu sang các thị trường khó tính như Nhật Bản, EU, và các thị trường yêu cầu quản lý rừng bền vững phải tự mình xây dựng vùng nguyên liệu gỗ rừng trồng có chứng chỉ thông qua mô hình liên kết với nông dân. Câu chuyện của công ty của Nhật Bản liên kết với nông dân Nghệ An trong trồng rừng có chứng chỉ là một ví dụ về việc này.

Được thành lập năm 2016 và đến 2020 bắt đầu chạy thử và vận hành, ông Eisuke Nomura - Tổng giám đốc Công ty TNHH Biomass Fuel Việt Nam (khu công nghiệp VSIP, xã Hưng Tây, Hưng Nguyên, Nghệ An) - chia sẻ, do thị trường xuất khẩu viên nén của công ty là thị trường Nhật Bản và trong tương lai gần là thị trường EU nên công ty đã có các chứng chỉ như JIA; FSC, SBP... để đáp ứng yêu cầu của các thị trường này, ông Eisuke Nomura cho hay "Trước khi quyết định đầu tư, chúng tôi đã đi khảo sát chuỗi cung và nhận thấy việc truy xuất từ người trồng rừng đến người sản xuất rất phức tạp, trên giấy tờ không phản ánh thực tế như những gì đang diễn ra. Do đó, công ty quyết định liên kết với các hộ trồng rừng tại địa phương này để phát triển vùng nguyên liệu có chứng chỉ. Dù khó khăn nhưng công ty vẫn đang cố gắng để làm thế nào để quản lý được một cách thực tế nhất và hợp lý nhất".

Nói về mô hình liên kết với nông dân trong việc xây dựng vùng nguyên liệu gỗ có chứng chỉ FSC, theo bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Giám đốc Lâm nghiệp - Công ty TNHH Biomass Fuel Việt Nam, điều thuận lợi đối với doanh nghiệp đó là

khi công ty khi được chứng nhận đầu tư, UBND tỉnh Nghệ An có quyết định quy hoạch cho công ty 15 nghìn ha trên địa bàn 5 huyện và tạo điều kiện để doanh nghiệp phát triển mô hình liên kết.

Với hệ thống quản lý kỹ càng, chúng tôi làm việc trực tiếp với các chủ rừng một cách chặt chẽ. Chúng tôi kiểm tra hồ sơ các chủ rừng cung cấp cho mình có đúng không.

Sau đó, sẽ làm việc với các chủ rừng và gộp họ lại thành từng nhóm và đào tạo cho các hộ dân hiểu biết về các bước trồng rừng để cấp chứng chỉ FSC một cách chuẩn chỉ nhất. Bên cạnh đó, chúng tôi kiểm soát cả hoạt động sau khi khai thác, xem họ có trồng lại hay rừng hay không và trồng lại có đúng cam kết với doanh nghiệp hay không?

Chúng tôi mua gỗ từ người dân và có cam kết mua lâu dài. Tất nhiên, có khó khăn trong thực tế, nhưng từng bước chúng tôi đang xây dựng thương hiệu, uy tín của công ty trên thị trường. Để người dân địa phương làm quen với cách mình quản lý và truy xuất nguồn gốc.



Lợi ích cho cả doanh nghiệp và người trồng rừng

Anh Lê Huy Quyền - cán bộ phụ trách nhóm FSC ở huyện Anh Sơn của Công ty TNHH Biomass Fuel Việt Nam - cho biết, trên địa bàn huyện hiện có 29 nhóm FSC, nhóm nhỏ nhất có 30ha, nhóm lớn nhất 200ha, tổng diện tích rừng đang thực hiện FSC lên đến 2.900ha. Trong từng nhóm nhỏ sẽ có các bác trưởng nhóm đứng ra liên kết giữa cán bộ phụ trách nhóm và bà con trồng rừng.

Khi được truyền thông, bà con đều hiểu được lợi ích của việc tham gia làm theo tiêu chuẩn của FSC nên rất nhiệt tình tham gia. Bên cạnh đó, công ty cũng có chính sách hỗ trợ bà con về cây giống, hỗ trợ kỹ thuật, đảm bảo bao tiêu sản phẩm nên bà con rất yên tâm.

Trong trường hợp người dân cần vốn có thể khai thác cây rừng trước hạn, giải pháp Công ty Biomass đưa ra là doanh nghiệp có thể làm việc với ngân hàng tại địa phương để hỗ trợ người dân vay tiền với lãi suất ưu đãi và công ty có thể hỗ trợ phần lãi suất ưu đãi này. Một lựa chọn khác đó là chúng tôi sẽ xem xét lô rừng mà người dân muốn khai thác ở năm thứ bao nhiêu. Thông thường, họ khai thác ở năm thứ 4, do chúng tôi sản xuất viên nén nên không cần gỗ quá lớn. Do đó, chúng tôi có thể linh hoạt mua sớm cho bà con.

Cả thôn 1, xã Đức Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An có 320 hộ, trong đó có 2 nhóm FSC, nhóm 1 có 45 hộ, nhóm 2 có 47 hộ. Sau khoảng thời gian tham gia liên kết với Công ty TNHH Biomass Fuel Việt Nam trồng rừng để đạt được chứng chỉ FSC, ông Nguyễn Hoàng Lân - Trưởng nhóm FSC Cây Thị (thôn 1) - chia sẻ, nhóm của tôi có 45 hộ tham gia làm chứng chỉ FSC với diện tích rừng 145ha, trong đó riêng gia đình tôi có 68ha keo lai. Việc liên kết rất thiết thực với những người trồng rừng như chúng tôi. Chúng tôi được tập huấn kỹ thuật lâm sinh, bảo hộ lao động, học tập các mô hình trồng keo ở Quảng Bình, Quảng Trị.

Đáng chú ý, tham gia các nhóm FSC, chúng tôi được hỗ trợ giống keo tốt, đảm bảo đầu ra ổn định với cam kết thu mua cao hơn giá thị trường 10 - 15%. Diện tích rừng keo 6 năm tuổi của tôi

có thể đạt năng suất 140 - 150 tấn/ha. Mặt khác, công ty thu mua luôn cả vỏ, giúp chúng tôi có thể tiết kiệm được chi phí này. Chúng tôi hoàn toàn tin tưởng và nếu làm theo mô hình này, nông dân cũng đỡ vất vả.

"Hiện, giá keo mua hiện tại ở rừng sau khi bóc vỏ giá là 1,19 triệu đồng/tấn, trong khi phía doanh nghiệp thu mua cho chúng tôi là 1,2 triệu đồng/tấn chưa bóc vỏ, như vậy, chúng tôi bán với lượng nặng hơn (do lượng vỏ chiếm khoảng 15%) và tiết kiệm khoảng 400 nghìn đồng/ngày chi phí tiền thuê nhân công bóc vỏ", ông Lân chia sẻ.

Ông Lân cho biết, một trong những nguyên tắc đầu tiên khi tham gia FSC là chủ rừng phải có tư cách pháp nhân, có hồ sơ đăng ký pháp lý rõ ràng, còn hiệu lực và được phê duyệt bằng văn bản bởi một cơ quan có thẩm quyền đối với các hoạt động quản lý rừng. Hiện, nhiều hộ muốn tham gia nhóm FSC nhưng diện tích rừng chưa có sổ đỏ hoặc chưa chứng minh được nguồn gốc của rừng.

Bà Nguyễn Thị Thu Thủy cho hay, sau 1 năm triển khai trên địa bàn huyện Anh Sơn, dự kiến cuối năm nay chúng tôi có khoảng 3.000 ha diện tích rừng sẽ được cấp chứng chỉ FSC mở ra cách làm mới, bền vững, hài hòa cho người dân.

"Chiến lược của doanh nghiệp đó là luôn luôn kiểm soát hệ thống thẩm định của mình theo các chứng chỉ JIA, FSC, ISO, SBP... để đáp ứng được yêu cầu của các khách hàng Nhật Bản và hướng đến thị trường EU", bà Thủy chia sẻ.

Theo doanh nghiệp này, việc liên kết tạo vùng nguyên liệu là hết sức quan trọng, tuy nhiên liên kết để tạo vùng nguyên liệu không hề dễ. Trong việc làm chứng chỉ rừng FSC, vai trò của chính quyền địa phương là rất quan trọng. Thuận lợi của Biomass đó là UBND tỉnh Nghệ An đã phân vùng nguyên liệu, chính quyền địa phương và huyện cũng ủng hộ và hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình tập huấn.

Hiện tại công ty đã được UBND tỉnh Nghệ An đồng ý về mặt chủ trương để mở rộng vùng nguyên liệu thêm từ 15 - 18 nghìn ha nhằm phát triển vùng nguyên liệu có chứng chỉ rừng FSC. "Các hộ gia đình nông dân khá khép kín, nếu cơ quan không hỗ trợ và chỉ cần nói không được là họ cũng không tham gia. Mặt khác, bản thân Biomass mọi việc rất minh bạch và cam kết rõ ràng với các hộ trồng rừng", đại diện Biomass chia sẻ. 

The story of chain association and clean material area creation

HA ANH

Vietnam does not yet have a real FSC market. Import market demand for FSC certified timber requires businesses to adapt. Chain association and clean material area creation is the direction of wood industry enterprises.

When the market needs...

Along with interior and exterior furniture; peeled board; Plywood; MDF; wood chips, pellets are one of the 5 components using the supply of plantation timber. Although the salvaged and almost final raw materials of planted forest wood (including branches, tops, sawdust, wood chips, bark, etc.) are used, these input materials still need FSC certificate to produce pellets for export to Japan.

In the context that the FSC timber market in Vietnam has not yet been established or, in other words, has not been fully formed. That forces exporters to fastidious markets such as Japan, the EU, and markets requiring sustainable forest management to build their own certified plantation wood material areas through a model of association with farmers. The story of a Japanese company associated with Nghe An farmers in certified afforestation is an example of this.

Established in 2016 and starting to test and operate by 2020, Mr. Eisuke Nomura - General Director of Biomass Fuel Vietnam Co., Ltd (VSIP industrial park, Hung Tay commune, Hung Nguyen, Nghe An) shared that because the company's pellet export market is the Japanese market and the EU market in the near future, the company has obtained certificates such as JIA; FSC, SBP, etc. to meet the requirements of these markets. Mr. Eisuke Nomura said, "Before deciding to invest, we went to survey the supply chain and found that the traceability from the planter to the producer was found very complicated, and papers do not reflect reality as what is happening. Therefore, the company decided to associate with forest plantation households in this locality to develop certified material areas. Despite the difficulties, the company is still trying to manage it in the most realistic and reasonable way."

Talking about the model of association with farmers in building FSC certified wood material areas, according to Ms. Nguyen Thi Thu Thuy - Forestry Director - Biomass Fuel Vietnam Co., Ltd., it is convenient that at the time the company was certified for investment, the People's



Committee of Nghe An province had a decision to plan for the company 15 thousand hectares in the area of 5 districts and create favorable conditions for the company to develop the association model.

With a careful management system, we work closely with forest owners directly. We check if the records provided to us by the forest owners are correct.

After that, we will work with forest owners and group them into groups and train households to understand the steps of afforestation for FSC certification in the most standard way. Besides, we also control the operation after exploitation, whether they replant or reforest and replant according to the commitment to the business or not?

We buy wood from people and have a long-term commitment to buying. Of course, there are difficulties in practice. However, we are building our brand and reputation step by step in the market. We get local people familiar with how we manage and trace their origin.

Benefits for both businesses and forest planters

Mr. Le Huy Quyen - officer in charge of FSC group in Anh Son district of Biomass Fuel Vietnam Co., Ltd - said that in the district, there are 29 FSC groups. The smallest group has 30ha, the largest group has 200ha. Total area Forest area under FSC is up to 2,900ha. In each small group, there will be group leaders who will act as a link between the staff in charge of the group and the people planting forests.

When being communicated, everyone understands the benefits of participating in FSC's standards, so they are very enthusiastic to participate. In addition, the company also has a policy to support farmers in seedling, technical support, and product consumption, so people are very assured.

In case people need capital, they can exploit forest trees ahead of time. The solution offered by Biomass Company is that businesses can work with local banks to support people to borrow money with preferential interest rates and the company can support this preferential interest rate. Another option is that we will look at the forest plot that in what year people want to exploit. Usually, they exploit in the 4th year, because we produce pellets, so we don't need too big wood. Therefore, we can flexibly buy early for them.

The whole village 1, Duc Son commune, Anh Son district, Nghe An province has 320 households, including 2 FSC groups, 45 households in group 1, 47 households in group 2. After participating in the association with Biomass Fuel Vietnam Co., Ltd. to plant forests to achieve FSC certificate, Mr. Nguyen Hoang Lan - Team Leader of FSC Cay Thi (village 1) - shared, my group has 45 households participating in FSC certification with a forest area of 145ha, of which my family has 68ha of hybrid acacia. The connection is very practical with forest planters like us. We were trained in silvicultural techniques, labor protection, and learned models of acacia growing in Quang Binh and Quang Tri.

Notably, joining FSC groups, we are supported with good acacia varieties, ensuring stable output with a commitment to buy 10-15% higher than market prices. My 6-year-old acacia forest can

yield 140 - 150 tons/ha. On the other hand, the company also buys the shell, which helps us save this cost. We completely believe and if we follow this model, farmers will also have less trouble.

"Currently, the current price of acacia purchased in the forest after peeling is 1.19 million VND/ton, while the company buys for us is 1.2 million VND/ton unshelled. Hence, we sell in a heavier volume (because the amount of shells accounts for about 15%) and save about 400,000 VND/day on the cost of hiring workers to peel the shells", Mr. Lan shared.

Mr. Lan said that one of the first principles when joining the FSC is that the forest owner must have legal status, clear and valid legal registration documents and be approved in writing by an authority over forest management activities. Currently, many households want to join the FSC group, but the forest area does not have a red book or has not proven the origin of the forest.

Ms. Nguyen Thi Thu Thuy said that after 1 year of implementation in Anh Son district, it is expected that we will have about 3,000 hectares of forest area that will be granted FSC certification by the end of this year. This opens up a new, sustainable and harmonious way of doing things for people.

"The strategy of the enterprise is to always control its appraisal system according to JIA, FSC, ISO, SBP certificates, etc. to meet the requirements of Japanese customers and aim for the EU market." Ms. Thuy shared.

According to this enterprise, association to create material areas is very important, but it is not easy. In FSC forest certification, the role of local authorities is very important. The advantage of Biomass is that the People's Committee of Nghe An province has partitioned materials. The local and district authorities also help and support businesses during the training process.

Currently, the company has been approved by the People's Committee of Nghe An province in terms of policy to expand the material area from 15 to 18 thousand hectares in order to develop the material area with FSC forest certification. "Farming households are quite reserved, if the agency does not support and just say no, they will not participate. On the other hand, Biomass itself is very transparent and has a clear commitment to afforestation households", a representative of Biomass shared. 

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NGUỒN NGUYÊN LIỆU GỖ RỪNG TRỒNG BỀN VỮNG: Đặt trọng tâm vào mô hình liên kết

▼ NGUYỄN HẠNH

Những yêu cầu về sự minh bạch trong nguồn gốc gỗ hợp pháp của các thị trường nhập khẩu đòi hỏi Chiến lược phát triển nguồn nguyên liệu gỗ rừng trồng bền vững cần khuyến khích các mô hình liên kết giữa doanh nghiệp và hộ trồng rừng, cùng với vai trò đặc biệt quan trọng của cơ quan quản lý nhà nước.

- Trích ý kiến của ông Tô Xuân Phúc - Chuyên gia phân tích chính sách Tổ chức Forest Trends

Không thống nhất về các khái niệm

Chính phủ Việt Nam và thị trường thế giới đều yêu cầu việc truy xuất nguyên liệu gỗ, cũng như sự nghiêm túc trong quá trình vận hành các quy định pháp luật.

Thị trường EU đòi hỏi việc truy xuất nguồn gốc gắt gao nhất, họ không chỉ yêu cầu các doanh nghiệp tuân thủ các yêu cầu của Chính phủ ở quốc gia sở tại (ví dụ như Việt Nam) cũng như quốc gia nhập khẩu (các nước EU) mà thị trường (người tiêu dùng) còn yêu cầu đưa ra các bằng chứng chứng tỏ đây là các sản phẩm bền vững.

Tuân thủ các yêu cầu của Chính phủ chính là đảm bảo tính hợp pháp. Bền vững thông thường là do thị trường quy định. Ở một số thị trường người tiêu dùng yêu cầu sản phẩm bền vững. Điều này đồng nghĩa, các nước xuất khẩu phải đáp ứng yêu cầu từ thị trường, đó là sản phẩm phải sử dụng từ nguồn nguyên liệu có chứng chỉ để chứng minh đó là sản phẩm bền vững. Chứng chỉ này do bên thứ ba chứng nhận. Sự hình thành chứng chỉ rừng bền vững là yêu cầu của thị trường.

Hiện tại, thế giới đang có 2 hệ thống chứng chỉ quốc tế đang được áp dụng. Thứ nhất là chứng chỉ FSC - đây là hệ thống do cơ quan FSC đặt ra, đây là tập hợp của nhiều tổ chức khác nhau, trong đó, chủ yếu là các tổ chức có liên quan đến bảo vệ môi trường, họ đưa ra 10 nguyên tắc và phân bổ ra 64 tiêu chí khác nhau.

Gỗ rừng trồng tại Việt Nam đang áp dụng chứng chỉ FSC cho 2 nhóm đối tượng là hộ gia đình và các công ty lâm nghiệp. Tổng số diện tích đã đạt chứng chỉ FSC hiện nay dao động khoảng 180 - 290 nghìn ha trên tổng diện tích rừng trồng ở Việt Nam là 3,6 triệu ha. Đây là một con số rất nhỏ.

Hệ thống chứng chỉ thứ hai liên quan đến chứng chỉ rừng bền vững đó là PEFC, hệ thống này được áp dụng trên toàn thế giới, những diện tích rừng được đánh giá cấp chứng chỉ PEFC lớn hơn so với diện tích rừng được đánh giá FSC. Nó phụ thuộc vào đặc điểm rừng của từng quốc gia. PEFC chủ yếu đưa vào các quốc gia có diện tích rừng rất lớn và có nhóm chủ rừng rất thuần như ở Mỹ và EU, các chủ rừng có diện tích hàng 1000 ha.

Ở Việt Nam, dưới sự hỗ trợ của PEFC đã xây dựng bộ tiêu chí chứng chỉ rừng bền vững Việt Nam VFCS/PEFC và đã được công nhận. Điều này đồng nghĩa gỗ rừng trồng được VFCS công nhận đưa ra thị trường thì tương đồng với PEFC. Đây là điểm lợi thế.



Câu chuyện từ IKEA

IKEA yêu cầu toàn bộ các sản phẩm phải sử dụng gỗ nguyên liệu có FSC. Do đó tạo vùng nguyên liệu có FSC là bắt buộc. Hiện IKEA đang có 14 nhà cung chiến lược thu mua và phát triển gỗ nguyên liệu và chế biến sản phẩm gỗ FSC và bán cho IKEA. Các nhà cung chiến lược của IKEA có hợp tác với một số lâm trường. Bên cạnh đó, IKEA nhấn mạnh đến khía cạnh xã hội, đó là hợp tác với các hộ gia đình, liên kết các hộ lại với nhau thành lập các tổ nhóm, HTX và đồng hành cùng các hộ để tham gia chuỗi sản xuất có chứng chỉ FSC. Mô hình của họ ngày càng mở rộng ở nhiều địa phương khác nhau như Tuyên Quang, Cao Bằng, Thái Nguyên....

Quyền lợi và trách nhiệm của các hộ tham gia mô hình này tương đối ổn do họ có các quy định ràng buộc lâu dài. Có những hộ vào, cũng có những hộ ra, nhưng quan trọng nhất là họ xây dựng các cơ chế để làm thế nào giảm thiểu được những xáo trộn của mô hình. Các nhà cung chiến lược của IKEA có hình thức cho các

hộ vay vốn để giữ rừng trồng dài hơn và vay vốn bằng 0 (khoảng 3-4 triệu đồng/ha).

Đây là hình thức mà ngành lâm nghiệp cần hướng đến. Nhưng vấn đề ở chỗ tất cả các việc này đều đòi hỏi chi phí. Mặt khác, không phải thị trường nào cũng đòi hỏi nguyên liệu sử dụng phải có FSC. Hình thành liên kết và làm thế nào để có thể giảm thiểu chi phí, đáp ứng các thị trường không cần chứng chỉ này thì Việt Nam cần phải bàn tới.

Một trong những lý do ảnh hưởng lớn tới việc hình thành liên kết là vai trò của chính quyền địa phương. Công ty không thể liên kết từng hộ, mà cần vai trò chính quyền địa phương trong việc kết nối các hộ dân. Chính quyền địa phương nên là người bảo lãnh trong mối quan hệ này.

Trong bối cảnh thị trường biến động liên tục như hiện nay, ngành lâm nghiệp Việt Nam nói chung và chế biến gỗ nói riêng nếu không thiết lập được vùng nguyên liệu thì chắc chắn sẽ có rủi ro về tính bền vững. Liên kết là việc bắt buộc phải thực hiện trong tương lai. ▼

STRATEGIES FOR THE DEVELOPMENT OF SUSTAINABLE PLANTATION FOREST TIMBER:

Focus on the link model

NGUYEN HANH

The requirements for transparency in the legal timber origin of the import markets request that the Strategy for the development of sustainable plantation forest timber should encourage link models between enterprises and afforestation households with a particularly important role of the State authorities.

Quote the idea of Mr. To Xuan Phuc - a senior policy analyst at Forest Trends

Disagreement on concepts

The Vietnamese government and the world market both require the timber traceability, as well as the seriousness in the operation of legal regulations.

The EU market requires the strictest traceability, they not only require enterprises to comply with the Government's requirements in the host country (e.g. Vietnam) as well as the import country (the EU countries), the market (consumer) also requires to provide the proof of the sustainable products.

To comply with the government's requirements is key to ensure the legitimacy. Sustainability is usually market-determined. In some markets, consumers demand sustainable products. This means that exporting countries must meet the requirements of the market, the products must be used from certified materials in order to prove the sustainable products. This certificate is certified by a third party. The formation of sustainable forest certification is required by the market.

Currently, the world is applying two international certification systems. The first system is the FSC certificate, it is set up by the FSC (Forest Stewardship Council), which is a collection of many different organizations, of which, these organizations relate to environmental protection, the FSC has 10 principles and 64 different criteria.

The plantation forest timber in Vietnam is applying FSC certification for two groups of subjects: households and forestry companies. The total area that has obtained FSC certification currently ranges from 180 to 290 thousand hectares in the total planted forest area in Vietnam of 3.6 million hectares. This is a very small number.

The second certification system is PEFC (Programme for the Endorsement of Forest Certification), this system is applied worldwide, the PEFC assessed forest area is larger than the FSC assessed forest area. It depends on the forest characteristics of each country. The PEFC is mainly applied in the countries with very large forest areas and very pure forest owners such as in the US and EU, the forest owners with an area of 1000 ha.

With the support of PEFC, Vietnam set up the criteria for Vietnam sustainable forest certification VFCS/PEFC and it has been recognized. This means that the VFCS-certified plantation forest timber is similar to the PEFC in the market. This is the advantageous point.



Story from IKEA

The IKEA requires all products to use FSC-certified timber. Therefore, establishing a FSC-certified material area is compulsory. The IKEA currently has 14 strategic suppliers for purchasing and developing timber and processing FSC certified wood products and sells them to the IKEA. The IKEA's strategic suppliers cooperate with several afforestation yards. Besides, the IKEA emphasizes on the social aspect, cooperating with households, linking households together to establish groups, cooperatives and accompany households to participate in the FSC-certified production chain. Their model is increasingly expanding in many different localities such as Tuyen Quang, Cao Bang, Thai Nguyen etc.

The rights and responsibilities of households which participate in this model are fairly good because they have long-term obligations. Some households join, some households don't join, but most importantly, they build up the mechanisms to minimize the disturbances of the model. The IKEA's strategic suppliers lend households to keep longer forest plantations and zero loans (about VND3-4 million per ha).

This is the form that the forestry industry should aim for. But the problem is that all of these require expenses. On the other hand, it is not all market where requires FSC- certified raw materials. Establishing the linking and how to reduce costs, meet markets not require this certificate, Vietnam needs to discuss more.

One of the reasons having a big influence on setting up the links is the role of local authorities. The company cannot link each household, but the local authorities need present their role in connecting households. The local authorities should be the guarantor in this relationship.

In the context of the current constantly fluctuation market, Vietnam's forestry industry in general and wood processing in particular, if it is not possible to establish a raw material area, there will certainly be risks in sustainability. Linking must be implemented in the future. ▼

Giảm rủi ro từ liên kết nội địa

▼ NGUYỄN HOÀNG

Giá nguyên liệu cao, đơn hàng giảm và rủi ro đầu vào, gây khó khăn cho liên kết ứng phó với rủi ro thương mại.

Bộ Công thương, trong báo cáo phát hành tháng trước, đã khuyến cáo doanh nghiệp thận trọng với kế hoạch kinh doanh năm 2023. Tác động trực tiếp của suy giảm kinh tế, lạm phát tăng cao tại nhiều thị trường nhập khẩu lớn, như Mỹ, EU và Nhật Bản, đến sản xuất và xuất khẩu của Việt Nam là rất rõ ràng, trong đó có gỗ và sản phẩm gỗ, đối diện với đơn hàng giảm, công nhân thiếu việc làm.

Thị trường nội địa, hợp phần không thể tách rời của ngành gỗ, đang trực tiếp tác động tới xuất khẩu. Theo Vifores, mỗi năm Việt Nam nhập khẩu khoảng 4-5 triệu m³ gỗ nguyên liệu trong đó 30-40% là gỗ rủi ro, đã và đang có những tác động không tốt tới ngành gỗ Việt Nam đặc biệt là ở khâu xuất khẩu. Điển hình về tác động tiêu cực này là Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã 4 lần thay đổi thời gian công bố kết luận cuối cùng của cuộc điều tra lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với gỗ dán sử dụng nguyên liệu gỗ cứng nhập khẩu từ Việt Nam (hạn cuối là 1/12/2022) đã cho thấy điều đó.

Do vậy, sử dụng các nguyên liệu gỗ rừng trồng thay thế cho nguồn nguyên liệu từ gỗ rừng tự nhiên, gỗ cứng gần như là ưu tiên hàng đầu trong các hội thảo hay tạo đàm gần đây, trong bối cảnh các phái đoàn của Bộ Thương mại Mỹ (DOC) và Ủy ban châu Âu (EC) tới Việt Nam rà soát việc thực hiện các cam kết về gỗ hợp pháp.

Chính phủ, các hiệp hội và cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam cam kết mạnh mẽ để loại bỏ gỗ bất hợp pháp ra khỏi chuỗi cung, cả trong xuất khẩu và tiêu thụ nội địa. Chuyển đổi gỗ nguyên liệu từ gỗ rủi ro sang các loại gỗ khác cần sự hội tụ của nhiều yếu tố, trong đó bao gồm thay đổi thói quen sử dụng gỗ tự nhiên đặc biệt là các loại gỗ quý hiện nay.

Trên thị trường nội địa, hoạt động sản xuất, kinh doanh cũng chưa đủ mạnh để người dân mua sắm trở lại, gây áp lực lên đầu ra của các làng nghề. Lê Phi Chiến, đại diện cho làng nghề Liên Hà, huyện Đan Phượng (TP. Hà Nội), cho biết, đất làng nghề đất lên rất nhiều, suất đầu tư nhà xưởng tăng cao, trong khi lãi suất vay liên tục điều chỉnh tăng khiến các hộ làng nghề thêm lo lắng. "Trước đây chúng tôi chỉ bán sỉ nhưng bây giờ đã phải bán lẻ để duy trì", Chiến nói.

Để đối phó, các doanh nghiệp gỗ, dẫn đầu là Công ty Tân Vĩnh Cửu (TAVICO) ở Đồng Nai, ráo riết kết nối với một số làng nghề gỗ phía Bắc, với mục tiêu chuyển đổi nguyên liệu đầu vào, thay đổi thói quen sử dụng gỗ tự nhiên, đặc biệt là các loại gỗ quý, tại các làng nghề này.



Hiện đại và truyền thống, hai xu hướng đang gây chia rẽ các làng nghề gỗ. Bà Đặng Thị Én, đại diện làng nghề đồ gỗ Vạn Diễm, Thường Tín (Hà Nội), đánh giá sự chia rẽ này có thể khiến kỳ vọng liên kết để đối phó với các thách thức tan biến. "Những hộ phát triển nhất trong làng nghề lại là những hộ không mặn mà với câu chuyện liên kết. Họ muốn giữ tâm lý ổn định và bảo toàn tài sản", bà Én nói.

Trong khi đó, việc liên kết với các kiến trúc sư và các đơn vị thiết kế nội thất ở các làng nghề không được chú trọng. Đến nay, làng nghề đồ gỗ Vạn Diễm "gần như không đổi mới", vẫn sử dụng chủ yếu mẫu mã được duy trì từ nhiều năm trước.

Liên kết để giảm bớt áp lực từ vòng quay vốn dài 6 tháng trên sản phẩm gỗ là cực kỳ cần thiết. "Chúng tôi cần sự cam kết của doanh nghiệp trong việc đảm bảo nguồn ra cho sản phẩm, chứ không chỉ cung cấp nguyên liệu đầu vào", ông Vũ Quốc Vương,

Chủ tịch Hội Gỗ mỹ nghệ Đồng Kỵ (Bắc Ninh), yêu cầu. Làng nghề Đồng Kỵ, theo ông Vương, hoàn toàn có thể sản xuất các đơn hàng, sản phẩm mà phía các doanh nghiệp yêu cầu.

Ông Võ Quang Hà, Tổng giám đốc Tavico, ngay sau hội thảo vào đầu tháng 11 đã tuyên bố "miễn phí toàn bộ diện tích trưng bày sản phẩm làng nghề gỗ tại chợ đầu mối gỗ Tây", một trung tâm triển lãm gỗ và sản phẩm gỗ thuộc quản lý của Tavico. Theo ông, chuỗi liên kết từ nguyên liệu, chế biến, đến đầu ra sản phẩm không chỉ cần một vài mắt xích, nó cần nhiều liên kết khác, về tài chính, công nghệ và logistics. "Quan trọng nhất của việc đảm bảo liên kết là cần kiên trì để phát triển chuỗi cung sản phẩm gỗ bền vững", ông Hà nhận xét.

Chỉ khi doanh nghiệp và làng nghề thật sự ngồi chung trên một con thuyền, thì sản phẩm của làng nghề và ngành gỗ mới có cơ hội phát triển bền vững.▼

Asian Design,
American Hardwood



The Roof Stool by Trang Nguyen
Species: American red oak, cherry and maple

Discovered

DESIGNERS FOR TOMORROW

Young Vietnamese designer Trang Nguyen's Roof Stools were inspired by the overlapping roof tiles of traditional Vietnamese temples. Created from American cherry, hard maple and red oak, the different timbers create a contrasting effect when the stools are stacked. The small stools are strong, simple and delightful in equal measure – providing additional seating in a home and creating a beautiful composition when not in use.

The Roof Stools was shown at The Design Museum, London in 2021 as part of Discovered, an exhibition of work from 20 young designers from 16 different countries, and also selected to be shown at Triennale Milano 2022.



www.americanhardwood.org/SEA



@americanhardwoodSEA



@ahec_sea



An toàn Tốt cho sức khỏe Dễ chịu Ấm áp



Vật liệu cấu kiện bên ngoài ngôi nhà và vật liệu ngoại thất được làm từ gỗ tuyết tùng, gỗ Hinoki được trồng và khai thác từ các khu rừng phát triển bền vững, sau khi được gia công và xử lý bằng công nghệ tiên tiến có hiệu quả chống thối, chống mối mọt rất tốt, được người tiêu dùng đánh giá cao.



Hiệp hội xuất khẩu gỗ Nhật Bản

Tòa nhà Rinyu, 1-7-12 Koraku, Bunkyo-ku, Tokyo

Japan Wood Products Export Association

TEL: +81-3-5844-6275

FAX: +81-3-3816-5062

Email: jwe@j-wood.org

URL: www.j-wood.org



Tính đa cảm của ĐỒ GỖ

GỖ VIỆT

Ghế Lotte mang lại sự độc lập cho người già

Nhà thiết kế Sarah Hossli giới thiệu thiết kế mới nhất của mình là chiếc ghế bành Lotte được sản xuất để hỗ trợ những người già đứng lên và ngồi xuống một cách dễ dàng, nó được hỗ trợ bởi phần tay vịn mở rộng bao quanh phần tựa lưng. Nó như một chiếc lan can để người già tự mình ra khỏi vị trí ngồi.

Bàn “Unhook” tăng kết nối gia đình

Nhiều người tiêu dùng đang dành một lượng thời gian ngày càng tăng để sử dụng các thiết bị công nghệ, do đó, bàn “Unhook” đã được thiết kế như một cách để chống lại thói quen này. Bàn có khung đơn giản, có ngăn kéo an toàn chuyên dụng bên trong để đặt đồ công nghệ khi không sử dụng hoặc khi muốn ngắt kết nối. Ngăn kéo này được thiết kế để khóa trong một khoảng thời gian nhất định và không có tùy chọn nào để mở nó sớm hơn trừ trường hợp khẩn cấp.

Bàn “Unhook” là tác phẩm thiết kế của Irene Fernandez Palacio và nó hoàn hảo để đặt ở lối vào nhà hoặc thậm chí là bàn phụ trong phòng ăn. Điều này sẽ phù hợp để thiết lập các quy tắc trong gia đình về việc ngắt kết nối các thiết bị công nghệ khi về đến nhà hoặc ở trong bữa ăn.



Thiết kế thử nghiệm của Håndverk +

Chủ đề của Håndverk + năm nay là sự biến đổi và triển lãm có tổng cộng 19 dự án sáng tạo. Các quảng cáo thực hiện các cách tiếp cận khác nhau đối với chủ đề, trong khi "một số khám phá sự biến đổi thông qua chất liệu hoặc quá trình sáng tạo. "Ví dụ, một loạt các đối tượng thiết kế thử nghiệm được trưng bày có chiếc ghế Palucca của Marthine Spinnangr, lấy cảm hứng từ nghệ thuật khiêu vũ. Mặt khác, Kaja Dahl và Njål Andreassen, thử nghiệm các gốc cây thông làm vật liệu cho một món đồ nội thất lai.



Sự kết nối không gian của “Linked”

Bàn phụ “Linked” là một món đồ nội thất được thiết kế bởi Deniz Aktay để mang đến phong cách riêng, đồng thời vẫn đảm bảo chức năng vốn có trong ngôi nhà hiện đại. Bàn phụ này được dựng lên bằng cách sử dụng một loạt các lớp ván ép uốn cong được lồng vào nhau theo một mô hình cụ thể để truyền tải một thiết kế nghệ thuật. Từ đó, nó tạo ra những khoảng không gian từ nhỏ đến lớn. Và nó hoàn hảo cho việc đựng sách và các vật dụng trang trí cho ngôi nhà nhỏ.

Bàn phụ “Linked” làm nổi bật vân gỗ cho cảm giác phong phú về kết cấu tự nhiên, điều này càng làm tăng vẻ phức tạp của đồ nội thất. Mặc dù bàn phụ rất phù hợp để tạo một điểm nhấn, nhưng nó cũng đủ vẻ thời thượng để được sử dụng như một tâm điểm trong bất kỳ không gian nào.



Sành điệu như Peel

Bàn cà phê “Peel” được Deniz Aktay thiết kế như một món đồ nội thất tiện dụng đầy phong cách cho phòng khách hiện đại. Bàn cà phê đặc trưng bởi cấu trúc ván ép của nó bao gồm ba phần được kết nối với nhau ở chân đế, nhưng mở rộng lên trên và uốn thấp xuống để tạo thành tổng cộng ba mặt bàn. Vì vậy, chiếc bàn cà phê trở nên hoàn hảo khi bổ sung cho các phòng khách lớn hơn hoặc có thiết kế mở, nơi có thể tiếp cận từ mọi phía một cách tiện lợi nhất.

Bàn cà phê “Peel” cung cấp ba cấp độ không gian để bạn lựa chọn, đồng thời có khu vực bên trong ở giữa, rất phù hợp để đặt tạp chí hoặc các tài liệu đọc khác. Đồ nội thất duy trì hình thức tối giản nhưng đầy đủ chức năng cho những người đam mê thiết kế sành điệu. **V**



Cần sự nhất quán của **CHÍNH SÁCH**

XUÂN LÂM

Thế giới luôn xác nhận gỗ rừng trồng là hợp pháp và rủi ro về pháp lý với loại gỗ này rất thấp hoặc thậm chí không có thì thực tế ở Việt Nam, tính pháp lý của gỗ rừng trồng phức tạp hơn nhiều vì những quy định chưa đồng bộ của các cơ quan quản lý.

Yếu tố dẫn đến tính phức tạp nói trên đơn giản nhất chính là thiếu sổ đỏ, nguồn gốc pháp lý quan trọng nhất của hộ trồng rừng hoặc công ty lâm nghiệp. Giao đất giao rừng chủ yếu trên giấy tờ với nhau mà thiếu hoạt động thực địa, dẫn tới việc diện tích đất giao vĩnh so với thực tế. Do đó, các hộ không có sổ hoặc có thể có sổ đỏ, nhưng sổ đỏ của các hộ có diện tích và vị trí địa lý trên sổ khác hẳn thực tế.

Ông Thang Văn Thông, Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH Hào Hưng - đơn vị xuất khẩu dăm và đầu tư vào lĩnh vực trồng rừng cho biết, hiện 1,4 triệu ha rừng được giao cho 1,1 triệu hộ dân là trên sổ sách chứng từ chính thống, còn cái không được giao đó là quỹ đất của các địa phương bao giờ cũng để lại khoảng 30% để thực hiện nhiệm vụ khác.

Chính vì lý do này mới xuất hiện diện tích đất không có sổ đỏ, không có tính hợp pháp. Gỗ rừng trồng là hợp pháp nhưng về trích xuất, về lý lịch là không có, và tạo ra khe hở trong công tác quản lý giữa các bộ.

Chính sách của cơ quan quản lý nhà nước tạo ra sự thông thoáng cho phát triển, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn muốn có sự thông suốt trong vận hành ngành gỗ, nhưng để được cấp CO và xuất khẩu, Bộ Công thương cần các doanh nghiệp chứng minh tính hợp pháp của nguyên liệu, còn Tổng cục thuế cho rằng có rủi ro phải quản lý chặt từ FO.

Tất cả những việc này không tìm thấy điểm chung dẫn đến hậu quả doanh nghiệp là người chịu tổn thất cuối cùng. Ông Thông nhấn mạnh, không nói đến tính đúng sai, mà cần tạo ra một hành lang pháp lý chuẩn mực để doanh nghiệp hoạt động tốt.

Góp ý với các cơ quan quản lý nhà nước, ông Tô Xuân Phúc, chuyên gia Forest Trends nhận định, nếu không tháo gỡ được khó khăn trong việc xác định tính pháp lý của gỗ nguyên liệu đầu vào của các hộ gia đình.

Muốn chứng minh được nguồn gốc thì phải có sổ đỏ, nếu không thì người dân bán ra không có căn cứ để chứng minh. Trong khi quay trở lại yêu cầu địa phương xác nhận, địa phương lại áp theo Thông tư 27, mà theo qui định này địa phương không phải xác nhận.

Nhưng tính phức tạp trong các khâu khác nhau của chuỗi cung dẫn đến những hệ lụy rất lớn về tồn thuế trong khâu này, trong một chuỗi cung quá dài có những đơn vị không chính thống tham gia, việc này khiến các bằng chứng trong các giao dịch trong chuỗi cung để đảm bảo tất cả các bên tham gia tuân thủ quy định quản lý nhà nước là rất khó.

Và như vậy, đơn vị cuối cùng trong chuỗi (ví dụ như doanh nghiệp xuất khẩu) bị tắc bởi các bên trung gian không tuân thủ pháp luật, dẫn đến khâu hoàn thuế trở nên phức tạp hơn. Theo các doanh nghiệp, một đơn vị xuất khẩu gỗ không thể đi xác minh từ khâu đầu tiên là tính hợp pháp từ nguyên liệu gỗ rừng trồng. Nhưng nếu cơ quan thuế vào cuộc thì lại quay lại vấn đề sổ đỏ.

Không chỉ ảnh hưởng đến vấn đề hoàn thuế, theo ông Phúc, hiện Việt Nam đang cam kết thực hiện Hiệp định VAP/FLEGT, cam kết có bằng chứng đầy đủ cho các sản phẩm gỗ bao gồm cả gỗ nhập khẩu và gỗ rừng trồng. Nhưng nếu các khâu trung gian không tuân thủ các yêu cầu pháp lý hiện tại thì không những dẫn đến hệ lụy gây ảnh hưởng đến những người cuối cùng ở khâu hoàn thuế, mà

còn nảy sinh rủi ro tính pháp lý khi sản phẩm này xuất khẩu.

“Nếu sản phẩm gỗ xuất khẩu không chứng minh được tính hợp pháp về nguồn gốc nguyên liệu thì khi có các cuộc điều tra, yêu cầu xác minh lại từ phía nước nhập khẩu mà doanh nghiệp không chứng minh được thì thiệt hại không những doanh nghiệp mà toàn ngành sẽ thiệt hại rất lớn”, đại diện Bộ Công thương cảnh báo trong một hội thảo gần đây.

Truy xuất nguồn gốc gỗ là yêu cầu chung trên thế giới, trong đó, thị trường EU đòi hỏi việc truy xuất nguồn gốc gắt gao nhất, không chỉ yêu cầu ngành gỗ tuân thủ các yêu cầu của chính phủ ở quốc gia xuất khẩu (ví dụ như Việt Nam) cũng như quốc gia nhập khẩu (các nước EU) mà thị trường còn yêu cầu đưa ra các bằng chứng chứng tỏ đây là các sản phẩm bền vững.

Vì vậy, để gỗ rừng trồng hợp pháp, cần có sự nhất quán về chính sách, và Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam đang kết hợp với các bộ ngành liên quan để giải quyết vấn đề này càng sớm càng tốt, tạo điều kiện cho doanh nghiệp ổn định và phát triển tốt nhất. **▼**



Need policy consistency

▼ XUAN LAM

The world has always confirmed that planted forest timber is legal and the legal risk with this type of wood is very low or even absent, in fact in Vietnam, the legality of plantation timber is much more complicated because of inconsistent regulations of management agencies.

The simplest factor leading to the above complexity is the lack of Certificate of land use rights, the most important legal origin of the afforestation household or the forestry company. Land and forest allocation are mainly on paper but lack of field work, which leads to the difference in land area compared to reality. Therefore, households do not have a Certificate of land use rights or may have a Certificate of land use rights, but it is different from the area in the certificate of land use of households with area and geographical location in the field.

Mr. Thang Van Thong, Deputy General Director of Hao Hung Co., Ltd. - a company that exports woodchips and invests in afforestation, said that currently 1.4 million hectares of forest have been allocated to 1.1 million households as listed in official books and documents, but what is not assigned is the local land fund, which always spends about 30% to perform other tasks.

For this reason, some land area have no Certificate of land use rights and legality. Plantation forest timber is legal but there are no extraction and record, and these ones make a gap in the management among ministries.

The policy of the State authorities creates the openness for development, the Ministry of Agriculture and Rural Development wants to have a smooth operation in the wood industry, but in order to be granted CO and export, the Ministry of Industry and Trade needs enterprises to prove the legitimacy of raw materials, while the General Department of Taxation believes that there is a risk and require to have a strict management from the beginning.

All of these things do not find out a common point, which leads to the consequence that the enterprise is the one who suffers the ultimate loss. Mr Thong emphasized that he don't mention the right and wrong, but need to create a standard legal corridor for businesses to operate well.

Commenting with the State authorities, Mr. To Xuan Phuc, a Senior expert from Forest Trends, said that if it is not possible to remove the difficulties in determining the legality of the input timber of households.



If you want to prove the origin, you must have a Certificate of land use rights, otherwise there is no proof for determining the legality as selling. While returning to the request of the confirmation of local authorities, the locality is subject to Circular No. 27, which is not required by this regulation.

But the complexity in different stages of the supply chain leads to huge consequences on tax inventory in this stage, there are involved unorthodox businesses in a too long supply chain, it is very difficult to make the evidence in the transactions of the supply chain, ensure all participants comply with the State management regulations.

And so, the last unit in the chain (for example, an exporter) is blocked by intermediaries who do not comply with the law, which leads to the tax refund become more complicated. According to businesses, a timber exporter cannot verify from the first stage of the timber legality from planted forests. But if the tax authorities get involved, it will return to the issue of Certificate of land use rights.

Not only affecting the tax refund issue, according to Mr. Phuc, Vietnam is currently committed to implementing the VAP/FLEGT Agreement, which commit to have sufficient evidence for wood products, including imported timber and plantation timber. But if intermediaries do not comply with current legal requirements, it will not only lead to the consequences affecting the end people at the tax refund stage, but also arise a legal risk when this product is exported.

"If the exported wood products cannot prove the legality of the origin of the raw materials, when there are investigations and requests for re-verification from the import country but the enterprises cannot prove it, the damage will not only affect the enterprises but also the whole industry will suffer great damage", a representative of the Ministry of Industry and Trade warned in a recent seminar.

Traceability of timber is a common requirement in the world, in which, the EU market requires the strictest traceability, it not only requires the wood industry to comply with the requirements of the government in the export country (eg Vietnam) as well as the import country (EU countries) whose market also requires the proof of sustainable products.

Therefore, for the legality of plantation forest timber, it is necessary to have a consistency of the policy, and Vietnam Timber and Forest Product Association is working with relevant ministries and sectors to solve this problem as soon as possible, making favorable conditions for enterprises to be stable and develop best. ▼

Hãy coi trọng sức khỏe của doanh nghiệp

 **VŨ HUY**

Một lần nữa, tháo gỡ khó khăn đối với việc xác nhận nguồn gốc gỗ rừng trồng trong việc hoàn thuế giá trị gia tăng (VAT) được Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam hết sức quan tâm, cũng như hoạt động tích cực để tiếp sức cho các doanh nghiệp trong ngành sau công văn gửi Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn và Bộ Tài chính về vấn đề này.

Điều thấy rõ, trong bối cảnh xuất khẩu các mặt hàng gỗ của Việt Nam vào các thị trường lớn như Mỹ, EU và Anh đang suy giảm 40-50%, dòng tiền đầu vào của các doanh nghiệp đang bị ách tắc trong khâu hoàn thuế VAT làm cho các doanh nghiệp đã khó khăn càng khốn khó hơn.

Những lý do cho sự vướng mắc này không mới và được giải thích nhiều lần, lý do chủ yếu dẫn đến tình trạng ách tắc trong việc hoàn thuế VAT như hiện nay là do hướng dẫn của Tổng cục Thuế tại một số văn bản coi gỗ và các mặt hàng gỗ được làm từ gỗ rừng trồng trong nước là các mặt hàng có độ rủi ro cao về thuế, yêu cầu các cục thuế địa phương tăng cường kiểm tra, giám sát, phối hợp với cơ quan công an, hải quan, chính quyền địa phương... trong việc xác minh nguồn gốc gỗ.



Bên cạnh đó, các yêu cầu chi tiết của cơ quan thuế về việc xác minh nguồn gốc gỗ nguyên liệu hiện đang không nhất quán với các quy định có liên quan theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, vì các quy định không sát với thực trạng của chuỗi cung hiện tại có thể tạo ra rủi ro cho cả chuỗi cung, khi một số doanh nghiệp phải tìm cách hợp pháp hóa nguồn gỗ nguyên liệu của mình thông qua việc lách luật.

Có một thực tế quan trọng là gỗ rừng trồng trong nước hiện đã trở thành nguồn cung gỗ nguyên liệu quan trọng

nhất cho ngành chế biến gỗ xuất khẩu của Việt Nam. Đây là nền tảng đối với sự phát triển và lớn mạnh của ngành gỗ, góp phần đem lại nguồn thu trên 14 tỉ USD mỗi năm thông qua các mặt hàng gỗ xuất khẩu của ngành.

Như đã đề cập nhiều lần trước đây, thông qua rất nhiều kênh đối thoại liên ngành, truyền thông và các văn bản, các doanh nghiệp xuất khẩu sử dụng nguồn gỗ rừng trồng, đặc biệt các doanh nghiệp có sử dụng lượng cung gỗ rừng trồng lớn như doanh nghiệp dăm, ván bóc/ván ép, viên nén đang đối mặt với khó khăn, đặc biệt trong khâu hoàn thuế VAT.

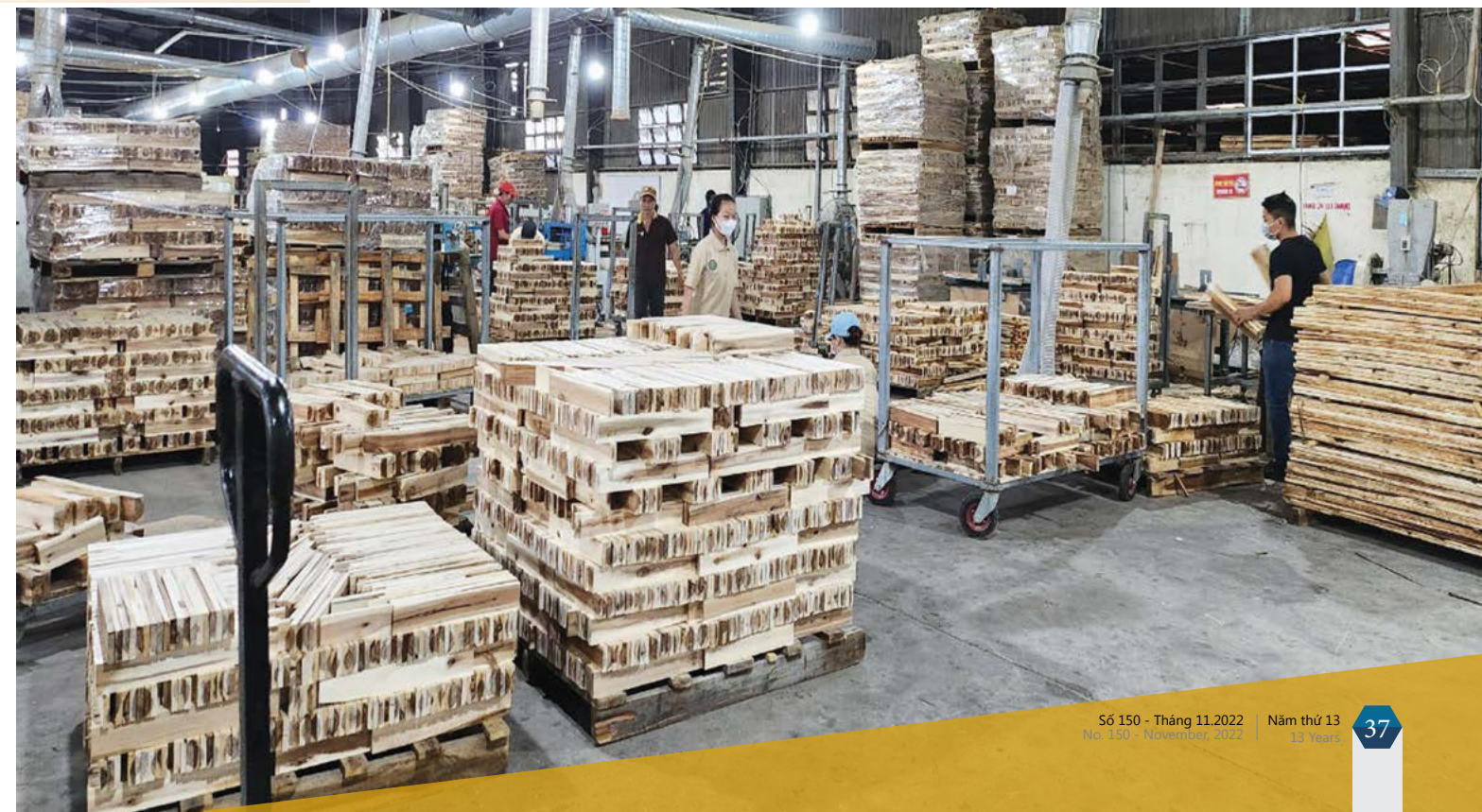
Theo tính toán mới được công bố gần đây, thuế VAT các doanh nghiệp sử dụng gỗ rừng trồng trong nước chưa được hoàn lại đến nay đã lên tới khoảng 1.000 tỉ đồng, với hàng trăm doanh nghiệp hiện chưa được hoàn thuế. Có doanh nghiệp có số tiền thuế chưa được hoàn lên tới 200 tỉ đồng, nhiều doanh nghiệp 40-50 tỉ đồng. Trong khi quy định hoàn thuế không quá 40 ngày.

Thực trạng là nhiều doanh nghiệp ngành gỗ đã phải dừng sản xuất, hoạt động cầm chừng, tạm ngừng xuất khẩu, người lao động giảm việc, giãn

việc, và thậm chí là mất việc vì những tác động khách quan trên thế giới.

Nhưng như một võ sĩ đã mệt mỏi để cầm cự trước sức tấn công mãnh liệt của đối thủ, khó khăn trong khâu hoàn thuế có thể sẽ trở thành một cú knock out thật sự tới sức khỏe của các doanh nghiệp ngành gỗ.

Để giải quyết tình trạng ách tắc trong việc hoàn thuế VAT hiện nay, nhằm tránh nguy cơ đóng cửa đối với hàng trăm doanh nghiệp, Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam đề nghị liên bộ nông nghiệp và tài chính có sự thống nhất sớm nhất giữa hai bộ để hướng dẫn cụ thể cho các doanh nghiệp trong việc thực hiện các yêu cầu có liên quan tới việc xác định nguồn gốc gỗ và hồ sơ lâm sản trong quá trình hoàn thuế. 



LOOKING AFTER THE HEALTH OF BUSINESSES

 VU HUY



Once again, removing difficulties in confirming the origin of planted forest timber in VAT refund, which is of great interest to the Vietnam Timber and Forest Products Association, as well as actively working to energize enterprises in the industry after the dispatch sent to the Ministry of Agriculture and Rural Development and the Ministry of Finance on this issue.

It is clear that in the context of Vietnam's 40-50% declining export of timber products to major markets such as the US, EU and UK, the input cash flow of businesses is stuck in the VAT refund stage, making already difficult businesses even more difficult.

The reasons for this problem are not new and have been explained many times. The main reason leading to the current bottleneck in VAT refund is

due to the guidance of the General Department of Taxation in a number of documents. They consider timber and wood products made from domestically grown forest wood as items of high tax risk, requesting local tax departments to strengthen inspection, supervision, and coordination with police agencies, customs, local authorities ... in verifying the origin of timber.

In addition, the detailed requirements of the tax authorities on verifying the origin of timber source are currently inconsistent with relevant regulations under the

guidance of the Ministry of Agriculture and Rural Development. Because the Decisions that are not close to the current supply chain situation can create risks for the whole supply chain, as some businesses have to find ways to legalize their timber source through circumvention.

It is an important fact that domestically planted forest wood has now become the most important source for Vietnam's export timber processing industry. This is the foundation for the development and growth of the timber industry, contributing to the revenue of over 14 billion USD per year through the export timber products of the industry.

As mentioned many times before, through many inter-sectoral dialogue channels, media and documents, export enterprises use plantation timber. Especially, businesses that use a large supply of plantation timber such as woodchips, chipboard/plywood, and pellets are facing difficulties, especially in the VAT refund stage.

According to a recently published calculation, the VAT tax on businesses using domestically planted forest wood that has not been refunded has so far reached about VND 1,000 billion, with hundreds of businesses currently not being refunded. Some businesses have an unrefundable tax amount of up to 200 billion VND, many businesses 40-50 billion VND. While tax refund regulations do not exceed 40 days.

The reality is that many enterprises in the timber industry have had to stop production, operate in moderation, temporarily suspend exports, reduce their jobs, relax their jobs, and even lose their jobs because of objective impacts in the world.



But like a boxer who is tired to withstand the fierce attack of his opponent, the difficulty in tax refund may become a real knock out to the health of timber businesses.

To solve the current bottleneck in VAT refund, in order to avoid the risk of closure for hundreds of businesses, the Vietnam Timber and Forest Products Association proposes that the inter-ministries of agriculture and finance have the earliest agreement between the two ministries to provide specific instructions for businesses in implementing the requirements related to determining the origin of timber and forest product records in the process of tax refund. 

Hãy tiếp cận những công nghệ ván sàn mới giúp rút ngắn thời gian lắp đặt

Để có mặt sàn tuyệt vời thì chẳng còn cách nào nhanh hơn những công nghệ drop-lock của i4F cả nhờ khả năng lắp đặt nhanh hơn tới 30% so với những cơ cấu góc/góc cơ bản. Công nghệ này không đòi hỏi phải chèn thêm vật liệu hay công cụ lắp đặt chuyên dụng, lại có kết nối cực kỳ chắc chắn, đồng thời kết hợp trơn tru với mọi vật liệu và mọi hình dáng.

Hãy trao đổi với nhà sản xuất hiện tại của bạn hoặc liên hệ với chúng tôi để tìm kiếm bằng sáng chế i4F đang được áp dụng vào sản xuất ván sàn có trang bị công nghệ drop-lock của chúng tôi. Hãy sẵn sàng để hạ đo ván các đối thủ cạnh tranh và nhanh chóng thu lợi nhuận.



Công nghệ của **Click4U®**
và **3L TripleLock®**



Canadian wood.
Versatile and durable.

Gỗ Canada.
Đa dụng và bền bỉ.

WESTERN HEMLOCK GỖ ĐỘC CẦN BỜ TÂY



TRY CANADIAN WOOD
HÃY DÙNG THỬ GỖ CANADA

canadianwood.com.vn
+84 (0)274 380 3609



A range of high-quality certified lumber from sustainably managed forests of British Columbia, Canada.
Các loại gỗ xẻ chất lượng cao được chứng nhận từ nguồn rừng trồng được quản lý bền vững của tỉnh bang British Columbia, Canada.



THAM KHẢO GIÁ MỘT SỐ LOẠI GỖ TRÒN, GỖ XẺ NHẬP KHẨU THÁNG 10/2022

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá (USD/1m³)
GIÁ GỖ BẠCH ĐÀN XẺ		
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Bạch đàn Grandis. Quy cách: 19/25/28/33x 88-104 x 2100-3050 mm	CIF	320
Gỗ Bạch đàn Grandis FSC. Quy cách: 28/32/45x79-129x2100-4700 mm	CIF	338
GIÁ GỖ THÔNG XẺ		
Nhập khẩu từ New Zealand		
Gỗ thông. Quy cách: 50 x 100/125/150/200 x 2400-3900 mm	CIF	262
Gỗ thông. Quy cách: 25/45 x 125/200 x 3300/3600/3900 mm	CIF	210
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ thông. Quy cách: 45 x 140/145/150 x 3660/3960 mm	CIF	300
Nhập khẩu từ Chile		
Gỗ thông. Quy cách: 22/32/45 x 75-300 x2000 mm	CIF	240
GIÁ GỖ SỎI XẺ		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ sồi trắng, xẻ sấy loại 2C, 4/4	CIF	650
Gỗ sồi đỏ, xẻ sấy loại 2C, 4/4	CIF	700
Nhập khẩu từ Đức		
Gỗ sồi trắng, loại ABC. Kích thước: 32 x 120 x 2000 mm	CIF	683
Gỗ sồi trắng, loại ABC. Kích thước: 26 x 100-150 x 1100 mm trở lên	CIF	584
GIÁ GỖ TẦN BÌ XẺ		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ tần bì xẻ, sấy loại 1C, 4/4	CIF	750
Gỗ tần bì xẻ, sấy loại 2C, 5/4	CIF	610
GIÁ GỖ TEAK TRÒN		
Nhập khẩu từ Panama		
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 50 - 59 cm, dài: 1.8 - 2.95 m	CIF	250
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 60 - 69 cm, dài: 1.8 - 2.95 m	CIF	260
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 100-109 cm, dài: 5.0-5.9mm	CIF	615
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 110-119 cm, dài: 5.0-5.9m	CIF	645
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 120 -129 cm, dài: 5.0-5.9m	CIF	690
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 130-139 cm, dài: 5.0-5.9m	CIF	730
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 140-149 cm, dài: 5.0-5.9m	CIF	770
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 100-109 cm, dài từ 2.3-3.5 m	CIF	570
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 110-119 cm, dài từ 2.3-3.5 m	CIF	635
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 120- 129 cm, dài từ 2.3-3.5 m	CIF	695
GIÁ GỖ BẠCH ĐÀN TRÒN		
Nhập khẩu từ UruGuay		
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 48 cm trở lên, dài: 3.5 m trở lên	CIF	250
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 32 cm trở lên, dài: 5.8 m trở lên	CIF	205
Nhập khẩu từ South Africa		
Gỗ Bạch đàn - Cladocalyx, FSC. Đường kính: 40 cm trở lên, dài: 2.2-5.9 m	CIF	225
Gỗ Bạch đàn - Cladocalyx, FSC. Đường kính: 30-39 cm trở lên, dài: 2.2-5.9 m	CIF	220
GIÁ GỖ SỎI TRÒN		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ sồi đỏ, lóng, 2SC. Đường kính: 35 -65cm, dài : 2.4-5.5 m	CIF	350
Gỗ sồi trắng, loại 2SC. Đường kính: 30 cm, trở lên, dài : 2.0 m trở lên	CIF	380
GIÁ GỖ TẦN BÌ TRÒN		
Nhập khẩu từ Pháp		
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 30 -39 cm, dài: 3.0 trở lên	CIF	253
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 40 cm trở lên, dài 2.0 m trở lên	CIF	263

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM MDF THÁNG 10/2022

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m³
Nhập khẩu từ Thái Lan		
Ván MDF, HMR E2, dùng cho sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 6.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	282
Ván MDF, MR, E2, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 5.5/6.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	292
Ván MDF, MR, E2, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	267

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM PLYWOOD THÁNG 10/2022

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m³
Ván Plywood, HWPW CARB P2. Kích thước: 3 x 1220 x 2440 mm	CIF	470
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 3 x 1220 x 2440 mm	C&F	728
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	515
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 25 x 1220 x 2440 mm	C&F	478
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	571
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 5.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	531
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	C&F	420
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	C&F	403
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	C&F	385
Ván Plywood, CARB P2/TSCA Title VI . Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CIF	503

THAM KHẢO GIÁ XUẤT KHẨU MỘT SỐ MẶT HÀNG GỖ THÁNG 10/2022

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá (USD/1m³)
GIÁ XUẤT KHẨU DẶM GỖ		
Xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản	FOB	193
Xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc	FOB	186
Xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc	FOB	193
GIÁ XUẤT KHẨU VIÊN NÉN NGUYÊN LIỆU		
Xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc	FOB	161
Xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản	FOB	173
GIÁ XUẤT KHẨU VÁN BÓC		
Ván bóc làm từ gỗ cao su xuất khẩu sang Hàn Quốc	FOB	375
Ván bóc làm từ gỗ keo xuất khẩu sang Trung Quốc	FOB	160
GIÁ XUẤT KHẨU VÁN DẶM		
Nhật bản		
Ván dăm- 20x1220x2440 mm	CFR	304
Ván dăm- 15 x 1220 x 2440 mm	CFR	295
GIÁ XUẤT KHẨU MDF		
Indonesia		
Ván MDF -MPN EPA TSCA Title VI CARB-P2. dày 2.5 mm	CFR	350
Ván MDF -MPN EPA TSCA Title VI CARB-P2. dày 9 mm	CFR	265
Ván MDF -MPN EPA TSCA Title VI CARB-P2. dày 18 mm	CFR	250
GIÁ XUẤT KHẨU GỖ DÁN		
Korea (Republic)		
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng, AB. Kích thước: 11.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	256
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng, LVL. Kích thước: 17 x 95 x 170 mm	CFR	266
Japan		
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng. Kích thước: 38/53/83 x 79/80 x 3950 mm	CFR	319
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng. Kích thước: 79/80 x 79/80 x 2430/3960mm	CFR	314
Gỗ dán công nghiệp làm từ gỗ keo. Kích thước: 8.0 x 920 x 1830 mm	CFR	310
Gỗ dán công nghiệp làm từ gỗ keo. Kích thước: 8.0 x 1230 x 2440 mm	CFR	254
Hoa Kỳ		
Gỗ dán core bạch đàn keo, phủ bạch dương loại D/E UV2S 18 x1220 x2440 mm	FOB	500
Gỗ dán core bạch đàn keo, phủ bạch dương loại C/E UV1S 6 x1220 x2440 mm	FOB	540
Gỗ dán core bạch đàn keo, phủ bạch dương loại C/D UV2S 19 x1220 x2440 mm	FOB	545
Gỗ dán core bạch đàn keo, phủ bạch dương loại D/E UV2S 16 x1220 x2440 mm	FOB	480

Nguồn: Nhóm nghiên cứu VIFORES, Hawa, FPA Bình Định, Forest Trends và Tổng Cục Hải Quan.

ĐỒ GỖ/ WOOD PRODUCTS



CÔNG TY CỔ PHẦN WOODSLAND

Địa chỉ: Lô số 49K - KCN Quang Minh - TT Chi Đông - Mê Linh - HN
Điện thoại: (+84) 24 35840122
Email: info@woodsland.com.vn
Web: https://woodsland.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất đồ gỗ ngoài trời, cửa gỗ, gỗ dán



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ GỖ TIẾN ĐẠT

Địa chỉ: Khu vực 7 - Phường Bùi Thị Xuân, Thành phố Qui Nhơn - Tỉnh Bình Định
Tel: (+84 0256) 510217/ 510 684 **Fax:** (+84 0256) 510682
Email: tiendat@dng.vnn.vn
Website: www.tiendatquinhon.com.vn
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ trong nhà và ngoài trời



CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM SẢN NAM ĐỊNH

Địa chỉ: Lô C1, đường D2, khu công nghiệp Hòa Xá, xã Lộc Hòa, Tp. Nam Định, tỉnh Nam Định
Tel: (+84) 097 4538283 **Fax:** (+84 2283) 86 2220
Email: nafoco@nafoco.com **Web:** https://nafoco.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất đồ gỗ ngoài trời từ gỗ keo/ Outdoor furniture



CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM VIỆT

Địa chỉ: Khu phố Khánh Lộc, Phường Khánh Bình, Thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
Tel: (+84 274 3) 653114 **Fax:** (+84 2743) 653116
Email: Contact@lamvietfurniture.com
Web: http://www.lamvietfurniture.com
Sản phẩm: Sản xuất đồ gỗ

VIÊN NÉN/ WOOD PELLET



CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NĂNG LƯỢNG AN VIỆT PHÁT

Đ/c: Số 2402, Đường Nguyễn Cơ Thạch, Sala Residence, Phường An Lợi, Quận 2, Tp. Hồ Chí Minh.
Tel: (+84 283) 6364 496 **Email:** info@anvietenergy.com
Web: https://anvietenergy.com/
Sản phẩm: Sản xuất mặt hàng viên nén nguyên liệu/wood pellet



CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG SINH HỌC PHÚ TÀI

Địa chỉ: Số 29 Thi Sách, P. Nguyễn Văn Cừ, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
Tel: (+84 2563) 841888 **Fax:** (+84 2563) 841168
Email: ntphongpm@gmail.com
Web: www.nangluongsinhhoc.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất mặt hàng viên nén nguyên liệu/wood pellet

MDF



CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ MDF VRG DONGWHA

Địa chỉ: Lô G, Khu công nghiệp Minh Hưng III, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước
Tel: (+84 283) 910 3966 **Fax:** (+84 283) 910 3967
Email: sales@vrgdongwha.com
Web: http://www.dongwha.com
Sản phẩm: Sản xuất MDF



CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ MDF THANH THÀNH ĐẠT

Địa chỉ: Cụm công nghiệp huyện Vũ Quang, xã Thọ Điền, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.
Tel: (+84 238) 3212828
Email: info@thanhthanhdat.com.vn
Web: http://www.ttdpanel.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất MDF, HDF.

GỖ DÁN/ PLYWOOD



CÔNG TY TNHH JUNMA PHÚ THỌ

Đ/c: Lô số 10, KCN Thụy Vân, Xã Thụy Vân, Thành phố Việt Trì, Phú Thọ
Tel: (+84 2103) 99 1117 **Fax:**
Email: junma.phutho@junmawood.com
Web: www.lzjimmy.com
Sản phẩm: Sản xuất sản phẩm gỗ dán/plywood



CÔNG TY CỔ PHẦN TEKCOM

Địa chỉ: Lô M1-M2-M7-M8, Đường N2-N3, KCN Nam Tân Uyên mở rộng, Xã Hội Nghĩa, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
Tel: (+84) 977 668 000 **Email:** info@tekcom.vn
Web: http://www.tekcom.vn/
Sản phẩm: Sản xuất gỗ plywood trong xây dựng và thiết kế nội thất, tủ bếp, tủ phòng tắm

DỊCH VỤ/ SERVICES



i4F LICENSING NV

Địa chỉ: Oude Watertorenstraat 25, 3930 Hamont-Achel, Belgium
Tel: +32 11922111 **Mobile:** +84 909728117
Email: dong@i4f.com (Licensing Manager in Vietnam)
Web: https://i4f.com
Sản phẩm: Cấp phép bằng sáng chế hèm khóa ván sàn SPC, LVT, Laminate



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN QUẢN LÝ HẠNH GIA

Địa chỉ: 102/65/38 Lê Văn Thọ, phường 11, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh
Người đại diện: Ông Lê Phước Văn **Điện thoại:** 0944 99 8067
Email: hanhgiaco@gmail.com **Website:** www.lean.com.vn
Dịch vụ: Tư vấn hệ thống sản xuất tinh gọn nhà máy chế biến gỗ (Toyota way), tư vấn các tiêu chuẩn quốc tế và đào tạo kỹ năng quản lý

MÁY CHẾ BIẾN GỖ/ WOODWORKING MACHINES



CÔNG TY TNHH MÁY CHẾ BIẾN GỖ THƯƠNG NGUYỄN

Địa chỉ: TĐ 59,60,70, TBD số 1, KP. Phước Thái, P. Thái Hoà, TX. Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương
Tel: (+84 2743) 777 558 **Fax:** (+84 2743) 777 559
Email: woodwm@thuongnguyen.vn; salesmanager@thuongnguyen.vn
Web: www.maychebiengo.net
Sản phẩm: Cung cấp máy chế biến gỗ



CÔNG TY TNHH BCA TECHNOLOGIES

Địa chỉ: Phuoc Hai - Thai Hoa - Tan Uyen Dist - Binh Duong Province
Tel: (+84 2743) 791 688 **Fax:** (+84 2743 752 557
Email: lihsingvn@gmail.com
Web: https://www.facebook.com/ctybca/



CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THANH THÔNG

Trụ sở chính: Tổ 3, Khu Vực 5, P. Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn, Bình Định
VPDD tại Bình Dương: số 84/A, Khu Phố Hòa Long, Phường Lái Thiêu, TP Thuận An, Tỉnh Bình Dương.
VP tại TPHCM: 23C Nguyễn Thị Định, KP 3, P. An Phú, TP Thủ Đức, TP HCM
Điện thoại: 0256 222 1905 **Hotline:** 0983 177 534
Web: https://thanhthong.com.vn/
Email: thanhthongcompany@gmail.com; maygothanhthong12@gmail.com
Sản phẩm: Chuyên cung cấp máy móc, thiết bị ngành chế biến gỗ.



CÔNG TY TNHH HẢI PHƯƠNG

Địa chỉ: Cụm 3, xã Liên Hiệp, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: (+8424) 33648292
Email: haiphuong.vn@gmail.com
Web: http://haiphuonggroup.com/
Sản phẩm: Cung cấp các sản phẩm bu lông, vít, đinh tán, đai ốc, nở sắt, ray bi ngăn kéo tủ,... và các phụ kiện đột dập khớp nối ráp cho ngành công nghiệp gỗ.

NHẬP KHẨU GỖ/ IMPORTERS WOOD



CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VINH CỬU (TAVICO)

Địa chỉ: KP9, P. Tân Biên, Tp Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Tel: (+84 0251) 3888 100/3888 101
(+84 0251) 3 609 100/ 609 101 Fax: (+84 0251) 3 888 105
E-mail: sales@tavicowood.com
Website: www.tavicowood.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu: Tàn bì, dẻ gai, sồi, dương,....



CÔNG TY TNHH THANH HÒA

Địa chỉ: #1002, số 2 Nguyễn Khắc Viện, P.Tân Phú, Q.7, TP HCM.
Chi nhánh: Quy Nhơn: Lô A1-8, KCN Long Mỹ, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định
Tel: (+84 028) 54138890 **Fax:** (+84 028) 54138891
Email: office@thanhhoaco.com **Website:** www.thanhhoaco.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu FSC: Bạch đàn, Keo/Tràm, Teak, Sồi, Xoan đào, Mahogany...

PHỤ KIỆN/ ACCESSORIES



HÄFELE VIETNAM LLC

Địa chỉ: 3/F, Ree Tower, 9 Doan Van Bo St., Ward 12, Dist. 4, Ho Chi Minh
Tel: +84 28 39 113 113 Ext: 6220 **Fax:** +84 28 39 113 114
Toll-Free Hotline: 1800 1797
Web: http://www.hafele.com.vn
Sản phẩm: Cung cấp các phụ kiện ngành gỗ



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI LIDOVIT

Địa chỉ: Lô D5, đường số 3, KCN Bình Chiểu, Phường Bình Chiểu, Thành Phố Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) - 3729 4183 **Fax:** (028) - 3729 3929
Email: info@lidovit.com.vn **Web:** http://www.lidovit.com.vn/vi
Sản phẩm: Cung cấp các sản phẩm bulông, đai ốc, vít, vít gỗ, thanh ren, cùm, tắc ke, pat, rivê, móc, tán cây, khóa lục giác.

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ CỦA VIỆT NAM TRONG 10 THÁNG NĂM 2022

XUẤT KHẨU

Theo số liệu thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG) của Việt Nam trong tháng 10/2022 giảm trở lại, đạt 1,199 tỷ USD, tăng 7,6% so với tháng trước đó và tăng tới 26,13% so với tháng 10/2021.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 775 triệu USD, tăng 5,5% so với tháng 9/2022 và tăng 25% so với cùng kỳ năm ngoái.

10 tháng năm 2022, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của cả nước đạt 13,486 tỷ USD, tăng 11,5% so với cùng kỳ năm 2021; đứng thứ 6 về trị giá trong số các mặt hàng/nhóm mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 9,363 tỷ USD, tăng 3,2% so với cùng kỳ năm ngoái, chiếm 69,43% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG, giảm so với tỷ trọng 74,95% của cùng kỳ năm 2021.

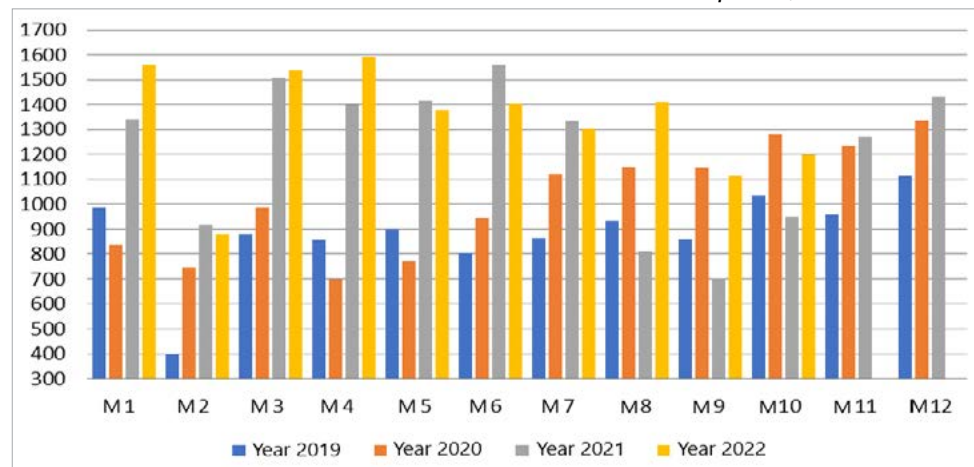
Lạm phát toàn cầu đặc biệt tại các thị trường xuất khẩu G&SPG chủ lực như Hoa Kỳ, châu Âu, Nhật Bản; cùng với những bất ổn về kinh tế toàn sẽ ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng ngành.

15 ngày đầu tháng 11/2022, kim ngạch xuất khẩu G&SPG về Việt Nam đạt 539 triệu USD, giảm 8,9% so với cùng kỳ tháng 10/2022.

Biểu đồ 1: Tham khảo kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam theo tháng từ năm 2019 - 2022

Chart 1: Reference to Vietnam's export turnover of W&WP monthly in the period of 2019 - 2022

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

Doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

Tháng 10/2022 năm 2022 kim ngạch xuất khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 515 triệu USD, tăng 5,32% so với tháng trước đó, và tăng 26,53% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 471 triệu USD, tăng 4,43% so với tháng 9/2022, tăng tới 38,53% so với cùng kỳ năm 2021.

10 tháng năm 2022, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của

VIETNAM EXPORT AND IMPORT OF WOOD AND WOOD PRODUCTS IN THE FIRST 10 MONTHS OF 2022

EXPORT

According to the statistics of the General Department of Vietnam Customs, the export turnover of wood and wood products (W&WP) of Vietnam in October 2022 achieved US\$1.199 billion, up 7.6% compared to the previous month and up 26.13% compared to October 2021.

In which, the export turnover of wood products reached US\$775 million, up 5.5% compared to September 2022 and up 25% over the same period last year.

In the first 10 months of 2022, the W&WP export turnover in the whole country reached US\$13.486 billion, up 11.5% over the same period in 2021; ranked 6th in value among Vietnam's export goods/commodity groups.

In which, the export turnover of wood products reached US\$9.363 billion, up 3.2% over the same period last year, accounted for 69.43% of the total export turnover of W&WP, decreased compared to the proportion of 74.95% of the same period in 2021.

The global inflation, especially in key W&WP export markets such as the United States, Europe, and Japan; along with uncertainties in the global economy, will continue to have negative impacts on the growth of the W&WP industry.

In the first 15 days of November 2022, the W&WP export turnover reached US\$539 million; down 8.9% compared to the first 15 days of October 2022.

FDI enterprises

In October 2022, the W&WP export turnover of FDI enterprises reached over US\$515 million, up 5.32% compared to the previous month, up 26.53% over the same period last year.

In which, the export turnover of wood products reached US\$471 million, up 4.43% compared to September 2022, up 38.53% over the same period 2021.

In the first 10 months of 2022, the W&WP export turnover of FDI enterprises reached US\$6.293 billion, up 2.29% over

các doanh nghiệp FDI đạt 6,293 tỷ USD, tăng 2,29% so với cùng kỳ năm ngoái; chiếm 46,66% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của toàn ngành.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 5,759 tỷ USD, tăng 1,98% so với cùng kỳ năm 2021; chiếm 91,51% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI và chiếm 61,5% tổng kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ toàn ngành.

THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU:

Tháng 10/2022, trong khi kim ngạch xuất khẩu G&SPG sang hầu hết các thị trường chủ lực đều tăng trở lại sau khi sụt giảm mạnh trong tháng 9/2022: Hoa Kỳ tăng 3,58%; Trung Quốc tăng 12,34%; Hàn Quốc tăng 16,58%; Canada tăng 8,05%; Đặc biệt, thị trường Bỉ tăng tới trên 206%; Đan Mạch tăng trên 153% so với tháng 9/2022.

10 tháng đầu năm 2022, mặc dù chỉ tăng 2,86% nhưng Hoa Kỳ vẫn là thị trường xuất khẩu G&SPG lớn nhất của Việt Nam, đạt 7,41 tỷ USD, chiếm tới 55% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG toàn thị trường.

Đứng kế sau Hoa Kỳ là 3 thị trường châu Á: Trung Quốc tăng trên 48%; Nhật Bản tăng 33,88%; Hàn Quốc tăng 13,4%.

Ngược lại, 02 thị trường lớn tại Châu Âu là Anh và Hà Lan lần lượt giảm 8,49% và giảm 11,19% so với cùng kỳ năm 2021.

Bảng 1: Tham khảo kim ngạch xuất khẩu G&SPG sang một số thị trường trong 10 tháng năm 2022

Table 1: Reference to the export turnover of W&WP to some markets in the first 10 months of 2022

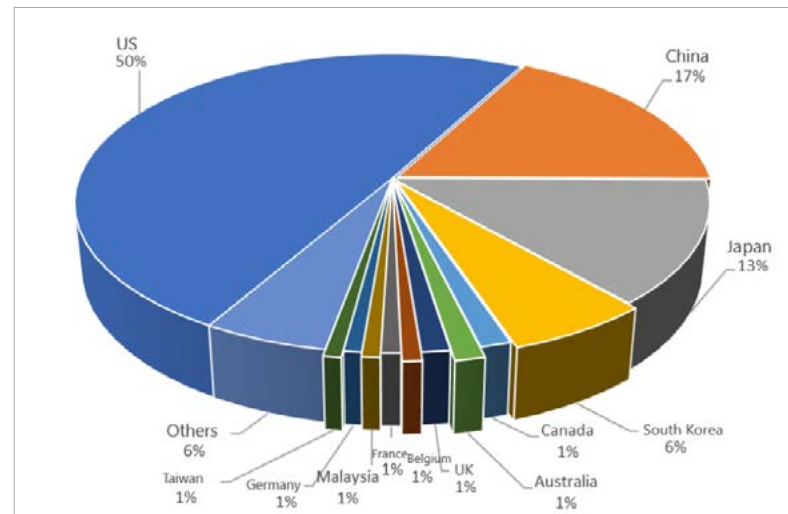
(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

Thị trường/Market	October 2022	Compared to September 2022 (%)	Compared to October 2021 (%)	First 10 months of 2022	Compared to first 10 months of 2021 (%)
US	593,318	3.58	14.97	7,410,742	2.86
China	208,626	12.34	85.73	1,832,815	48.02
Japan	159,780	-1.37	29.55	1,546,625	33.88
South Korea	75,853	16.58	11.78	817,119	13.40
Canada	16,274	8.05	36.85	206,506	8.22
UK	14,900	4.29	-8.38	197,241	-8.49
Australia	15,801	6.51	16.50	166,060	25.17
Malaysia	9,683	7.02	-3.87	122,676	28.05
France	10,327	47.44	95.44	105,905	16.77
Germany	9,445	12.59	-3.86	103,343	2.31
Taiwan	9,361	76.29	107.37	76,714	26.21
Netherlands	2,643	1.53	-45.34	66,474	-11.19
Belgium	10,341	206.14	206.59	64,213	28.92
Thailand	5,949	54.69	-30.05	56,179	8.04
Denmark	4,726	153.57	54.57	38,574	7.68
Singapore	3,490	12.61	30.11	35,626	53.27
Arab Saudi	2,794	31.48	139.96	32,642	-6.88
Spain	2,113	2.65	4.23	31,565	8.38
Mexico	3,156	73.57	65.21	26,834	55.63
Sweden	2,035	-36.07	29.39	26,395	11.90
Newzealand	2,114	7.42	-15.23	25,422	2.15
UAE	2,262	-6.52	-29.10	24,623	-5.24
India	2,999	-16.28	67.07	24,333	47.45
Poland	2,188	13.59	17.82	24,282	29.86
Italy	2,805	25.35	11.12	23,711	-6.51
Cambodia	2,408	31.44	16.68	20,818	12.82
Chile	749	-13.27	-37.23	12,130	-32.08
South Africa	339	-62.41	85.86	8,159	62.31
Switzerland	639	43.89	198.33	6,678	16.87
Laos	115	46.42	-62.74	5,208	-31.86
Portugal	539	49.70	673.31	4,733	81.18
Hong Kong	251	-57.45	3.82	4,190	21.62
Turkey	972	508.26	2,244.65	3,247	21.36
Russia	349	430.76	-57.31	2,811	-48.46
Kuwait	499	89.92	-69.85	2,637	-59.90
Greece	126	60.99	40.61	2,627	56.51
Norway	126	-35.87	237.80	2,500	12.12
Finland	91	13,089.88	-28.72	1,243	35.81
Czech	307	2,175.43	285.69	1,136	-22.71
Austria	49	18.34	199.70	626	-37.50

(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

Biểu đồ 2: Tham khảo thị phần về kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam trong tháng 10 năm 2022
Chart 2: Reference to the market share of Vietnam's W&WP export turnover in October 2022

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

NHẬP KHẨU

KIM NGẠCH NHẬP KHẨU:

Theo số liệu thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam trong tháng 10/2022 đạt 222 triệu USD, giảm 2,5% so tháng trước đó và tăng 11% so với tháng 10/2021.

10 tháng đầu năm 2022, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam đạt 2,598 tỷ USD, tăng 4,7% so với cùng kỳ năm ngoái.

Lạm phát đứng ở mức cao, bất động sản tại thị trường trong nước trầm lắng sẽ khiến nhu cầu nhập khẩu sản phẩm gỗ cao cấp về Việt Nam trong năm 2022 chững lại, mức tăng nhẹ so với những năm trước.

10 tháng đầu năm 2022, Việt Nam đã xuất siêu 10,898 tỷ USD trong hoạt động xuất nhập khẩu G&SPG.

15 ngày đầu tháng 11/2022, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam đạt 111 triệu USD, giảm 21,8% so với cùng kỳ tháng 10/2022.

Doanh nghiệp FDI

Tháng 10/2022, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 61 triệu USD, giảm 3,17% so với tháng trước đó và giảm 7,57% so với cùng kỳ năm 2021.

10 tháng năm 2022, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt trên 904 triệu USD, giảm 11,46% so với cùng kỳ 2021, chiếm 34,8% tổng kim ngạch nhập khẩu G&SPG của toàn ngành.

10 tháng năm 2022, các doanh nghiệp FDI đã xuất siêu 5,389 tỷ USD trong hoạt động xuất nhập khẩu G&SPG.

Thị trường nhập khẩu

Tháng 10/2022, kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ hai thị trường lớn nhất là Trung Quốc và Hoa Kỳ tiếp tục giảm, mức giảm lần lượt là 2,42% và giảm 21,92% so với tháng 9/2022.

Ngược lại, kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ thị trường Thái Lan, Lào và Congo lại tăng rất mạnh, lần lượt tăng 24,83%; 12,41% và tăng 121,74% so với tháng trước đó. Đặc biệt thị trường Australia tăng tới trên 762%.

IMPORT

IMPORT TURNOVER:

According to the statistics of the General Department of Vietnam Customs, the W&WP import turnover into Vietnam in October 2022 reached US\$222 million, down 2.5% over the previous month and up 11% compared to October 2021.

In the first 10 months of 2022, the W&WP import turnover into Vietnam reached US\$2.598 billion, up 4.7% over the same period last year.

The high inflation and real estate in the domestic market quiets down, which makes the demand for importing high-grade wood products into Vietnam in 2022 slow down, a slight increase compared to previous years.

In the first 10 months of 2022, Vietnam had a trade surplus of US\$10.898 billion in W&WP import and export.

In the first 15 days of November 2022, the W&WP import turnover into Vietnam achieved US\$111 million, decreased by 21.8% compared to the same period in October 2022.

FDI enterprises

In October 2022, the W&WP import turnover of FDI enterprises achieved US\$61 million, down 3.17% compared to previous month and down 7.57% over the same period in 2021.

In the first 10 months of 2022, the W&WP import turnover of FDI enterprises achieved over US\$904 million, down 11.46% compared to the same period in 2021, accounted for 34.8% of total W&WP import turnover of the whole industry.

In the first 10 months of 2022, FDI enterprises had a trade surplus of US\$5.389 billion in W&WP import and export.

Import market

In October 2022, the W&WP import turnover from the two largest markets, China and the United States continued decreasing, respectively down 2.42% and 21.92% compared to September 2022.

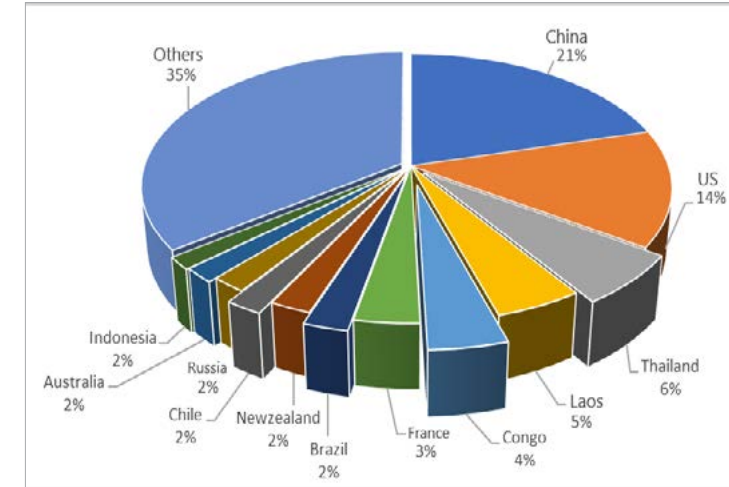
In contrast, the import turnover of W&WP from Thailand, Laos and Congo markets increased strongly, respectively up 24.83%; 12.41% and 121.74% over the previous month. Especially, the Australian market increased to over 762%.

10 tháng năm 2022, mặc dù giảm 7,04% so với cùng kỳ năm ngoái nhưng Trung Quốc vẫn là thị trường cung ứng G&SPG lớn nhất cho Việt Nam, đạt 798 triệu USD, chiếm 31% tổng kim ngạch nhập khẩu G&SPG về nước ta.

Ngược lại, 3 thị trường đứng sau Trung Quốc là Hoa Kỳ, Thái Lan và Lào đều tăng trưởng so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, thị trường Lào tăng tới 47,79% so với cùng kỳ năm 2021.

Biểu đồ 3: Tham khảo tỷ trọng kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam trong tháng 10 năm 2022
Chart 3: Reference to the import turnover density of W&WP into Vietnam in October 2022

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

Bảng 2: Tham khảo kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ một số thị trường về Việt Nam tháng 10 năm 2022
Table 2: Reference to some markets supplying W&WP for Vietnam in the first 10 months of 2022

(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

Thị trường/Market	October 2022	Compared to September 2022 (%)	Compared to October 2021 (%)	First 10 months of 2022	Compared to first 10 months of 2021 (%)
China	45,877	-2.42	-2.83	798,888	-7.04
US	31,104	-21.92	10.97	305,773	4.60
Thailand	13,615	24.83	225.48	117,127	5.49
Laos	10,430	12.41	31.66	116,637	47.79
Brazil	5,333	-14.16	-43.70	91,275	-15.55
Congo	9,247	121.74	65.01	81,399	87.82
France	7,734	-29.85	74.05	80,481	20.78
Chile	4,420	-29.12	-44.30	68,706	-15.76
Russia	4,252	-33.20	-47.83	56,568	24.32
Germany	3,217	-41.22	-17.04	48,549	-0.16
New Zealand	4,950	48.93	4.12	46,246	-22.57
Malaysia	3,334	23.33	-83.60	32,368	-36.94
Indonesia	3,375	41.73	26.05	24,664	-0.06
Italy	1,150	-56.29	-39.17	20,099	19.05
Finland	1,686	15.64	29.58	19,980	22.47
Argentina	639	-44.28	-72.56	18,655	45.03
South Korea	789	-18.63	139.92	18,335	0.49
Australia	3,905	738.59	160.09	11,747	-53.93
Canada	903	-33.03	-10.86	11,214	-29.02
Belgium	1,506	-4.12	762.73	10,659	67.77
Ghana	875	-11.89	4.30	10,478	-10.19
Cambodia	1,247	35.40	183.50	10,296	7.25
Sweden	776	20.08	394.68	6,246	-27.37
Japan	502	9.09	36.47	6,203	-25.73
South Africa	103	-82.70	-79.81	4,611	-19.73
Taiwan	245	-21.70	-45.40	2,808	-11.61
Myanmar	114	-12.61	304.33	1,829	91.50

(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

Ho Chi Minh Export Furniture Fair 2023

Hawa Expo



Growth through
diversification

One-stop Furniture Sourcing
B2B Matching
Factories visit
HawaExpo After Dark
Exclusive Furniture Pavilions



22-25/02/2023
VIETNAM

SECC - 799 Nguyen Van Linh
Tan Phu W, D7, HCMC

Co-organizer



Handicraft & Wood Industry
Association of HCMC



Hochiminh City Department
of Industry and Trade

Website: www.hawaexpo.com
Email: info@hawa.org.vn



上源木工 機械有限公司
THUONG NGUYEN WOODWORKING MACHINE CO., LTD
Add: Land parcel 59-60-70, Map No.1, Phuoc Thai Hamlet,
Thai Hoa Ward, Tan Uyen Dist, Binh Duong Province VietNam.
Tel: +84-6503777 558 - Fax: +84-6503777 559

THUONG NGUYEN MACHINERY MANUFACTURER



HIGH FREQUENCY
WOOD BOARD JOINTING MACHINE AND FULL AUTO SYSTEM



TN28S2
SMALL LOG PROCESSING

CSTN 1802
AUTO. SEAT PLANER



Wooden Furniture
manufacturer



Outdoor - Indoor - Cabinet

TIENDAT FURNITURE CORPORATION

QUY NHON - VIET NAM



Available at www.tiendatquinhon.com.vn

The fully credible destination for whom paying much attention to Wooden Furniture...

National Way 1A - Area 7 - Bui Thi Xuan Ward- Qui Nhon City - Binh Dinh Province - Viet Nam